

HỘI AN

TOURIST HOLDING COMPANY



BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2015

NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIỚI THIỆU CÔNG TY

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

QUẢN TRỊ CÔNG TY

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH





“ Với mục tiêu không ngừng phát triển để xứng đáng với **“Vị thế người dẫn đầu”** về dịch vụ du lịch tại miền trung Việt Nam, chúng tôi còn hướng tới là người dẫn đầu về dịch vụ du lịch Việt Nam trong thời điểm đang hội nhập với thế giới. Để làm được điều đó Công ty cổ phần Du Lịch – Dịch Vụ Hội An sẽ đầu tư và phát triển nhiều sản phẩm về Du Lịch trên khắp Việt Nam trong tương lai gần. Trong đó sẽ tập trung nhân lực và tài chính để phát triển tổng lực từ nhiều hướng kinh doanh như kinh doanh tài chính ngân hàng, đầu tư các khu vui chơi giải trí, khu du lịch sinh thái, sân golf tiêu chuẩn quốc tế và khu nghỉ dưỡng cao cấp. ”





KHÁCH SẠN VEN SÔNG BÀN THẠCH

Số 10, Bạch Đằng, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam



GIỚI THIỆU CÔNG TY



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – DỊCH VỤ HỘI AN

Tên giao dịch: **HOIAN TOURIST SERVICE CO.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000102418 thay đổi lần thứ 07 vào ngày 23 tháng 09 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp

Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng

Nguồn vốn chủ sở hữu: 109.262.169.704 đồng

Địa chỉ trụ sở chính: 10 Trần Hưng Đạo – TP Hội An - Tỉnh Quảng Nam

Số điện thoại: (84) 0510.3861373 – 0510.3861445 – 0510.910885

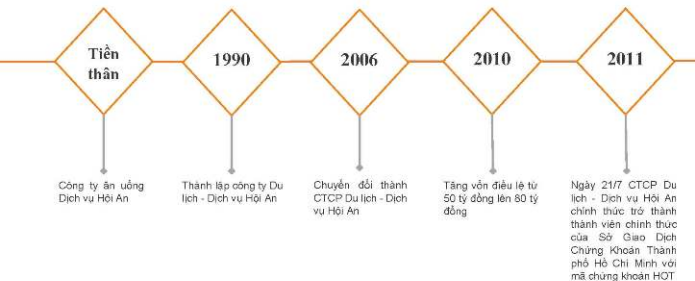
Số fax: (84) 0510.911099

Website: www.hoiantourist.com

Email: info@hoiantourist.com

Mã cổ phiếu: **HOT**

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



2012

Năm đầu tiên có tỷ trọng bán hàng qua mạng tại Khách sạn Hoi An tăng gần 22% so với năm 2011 và là năm Công ty đạt được nhiều giải thưởng lớn như: giải thưởng "Gold Circle Awards 2012" của Agoda, Hoi An Hotel và Hoi An Beach Resort nhận chứng nhận "Certificate of Excellence 2012" của Tripadvisor, Hoi An Beach Resort đạt top 10 Khách sạn hàng đầu Việt Nam.

2013

Là năm Công ty tập trung công tác cải tạo nâng cấp toàn Khu Du lịch Biển nâng chất lượng cơ sở vật chất tương xứng Resort 5 sao và một số khu Khách sạn Hoi An. Cũng là năm Công ty nhận được nhiều giải thưởng lớn như: Bằng Vàng Doanh nghiệp Văn Hóa - UNESCO Việt Nam do Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam đã trao tặng, "Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2013" do Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM và Báo Đầu Tư trao tặng, TripAdvisor trao giải "Khách sạn xuất sắc" năm 2013 cho 2 khách sạn Hoi An Beach Resort và Hoi An Hotel đều của CTCP Du lịch - Dịch vụ Hoi An

2014

Doanh thu XN Giặt đạt 8,88 tỷ đồng, tăng 23,64% so cùng kỳ và bằng 104,47% so kế hoạch đề ra. Đây là chi nhánh duy nhất trong toàn Công ty hoàn thành kế hoạch năm 2014, do triển khai việc điều chuyển nguồn điện năng sang nhiệt năng cho các máy móc thiết bị tại XN Giặt Hoi An nhằm tiết kiệm chi phí điện và đưa vào hoạt động ổn định.

2015

Công ty đã thành lập chi nhánh mới: Chi nhánh Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ Hoi An - Khách sạn ven sông Bàn Thạch và tiến hành khởi công xây dựng dự án Khu nghỉ dưỡng Tam Thanh tại xã Thôn Hạ Thanh - Xã Tam Thanh - TP Tam Kỳ - Tỉnh Quảng Nam.

CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



Từ 1999 đến 2012

• 5 năm liền (1999 – 2004) và năm thứ 6 vào năm 2008

Khách sạn Hội An đạt danh hiệu "10 Khách sạn hàng đầu của Việt Nam" do Hiệp Hội Du Lịch Việt Nam và Tổng Cục Du Lịch Việt Nam bình chọn.

• Năm 1999

Chủ tịch nước tặng Huân Chương Lao Động Hạng III

• Năm 2004

Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng II

• Năm 2005

Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới.

• Năm 2008

Giải thưởng Nhân Ái Việt Nam

• Năm 2010

- Chủ tịch nước tặng Huân Chương Lao Động Hạng I;
- Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen nhiều năm liền hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước;
- Nhiều năm liền được Thời Báo Kinh Tế Việt Nam bình chọn: Best Hotel Service in Hội An.

• Năm 2011

- Khu du lịch Biển Hội An đạt top 10 Khách sạn hàng đầu Việt Nam;
- Khu du lịch Biển Hội An đạt giải Khách sạn chất lượng tốt của mạng Booking.com;
- Khách sạn Hội An nhận giải thưởng "Gold Circle Awards 2011" của Agoda.

• Năm 2012

- Khách sạn Hội An nhận giải thưởng "Golden Circle Awards 2012" – Giải thưởng vàng thường niên năm 2012 của Agoda;
- Khu du lịch Biển Hội An đạt top 10 Khách sạn hàng đầu Việt Nam;
- Khách sạn Hội An và Khu du lịch Biển Hội An nhận chứng nhận "Certificate of Excellence 2012" của Tripadvisor;
- Đạt 3 và 4 bóng sen theo tiêu chí nhân du lịch bền vững "Bóng sen xanh".



Từ 2013 đến 2015

• Năm 2013

Về chất lượng dịch vụ

- Liên Hiệp Các Hội UNESCO Việt Nam trao tặng bằng vàng "Doanh Nghiệp Văn Hóa 2013" - Đơn vị điển hình về thực hiện trách nhiệm Xã Hội & phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam;
- Khách sạn Hội An và Khu du lịch Biển Hội An nhận chứng nhận "Certificate of Excellence 2013" của Tripadvisor;
- Đạt giải thưởng hiệu uy tín năm 2013;
- Khách sạn Hội An và Khu du lịch Biển Hội An nhận giải thưởng "guest review score" của Booking.com;
- Khu du lịch Biển Hội An được cấp chứng nhận Nhân du lịch bền vững Bóng Sen Xanh – cấp độ 4 và Khách sạn Hội An cũng được cấp chứng nhận này ở cấp độ 3 do Tổng Cục Du Lịch Việt Nam cấp.

Về công tác quan hệ cộng đồng

- Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR tốt trong năm 2013 do VietStock.vn khảo sát (Top 29 DN);
- "Báo cáo thường Niên tốt nhất năm 2013" do Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM và Báo Đầu Tư trao tặng.

• Năm 2014

- "Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Nam lần thứ 2 năm 2014" do Ủy Ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam trao tặng;
- "Thương hiệu Á Đông năm 2014" do Diễn đàn truyền thông quốc tế trao tặng;
- "Gold Circle Awards 2014" của Agoda trao tặng Khu du lịch Biển Hội An.

• Năm 2015

- "Gold Circle Awards 2015" do Agoda trao tặng Khách sạn Hội An;
- Khách sạn Hội An nhận chứng nhận "Certificate of Excellence 2015" của Expedia;
- Khu du lịch Biển Hội An nhận giải thưởng "Khu nghỉ dưỡng sang trọng của năm 2015 do tạp chí Luxury Travel Guide của nước Anh trao tặng;
- Công ty Cổ phần Du lịch- Dịch vụ Hội An được nhận giải Sao Vàng Đất Việt do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam trao tặng.

NGÀNH NGHỀ

- Khách sạn;
- Hoạt động các cơ sở thể thao. Chi tiết: Dịch vụ vui chơi, giải trí, thể thao dưới nước, dịch vụ lân biển;
- Điều hành tour du lịch. Chi tiết: Dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế;
- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương. Chi tiết: Vận tải ven biển bằng ca nô;
- Vận tải hành khách bằng đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới;
- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, đại lý đối ngoại tệ;
- Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao);
- Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú;
- Hoạt động các câu lạc bộ thể thao. Chi tiết: Dịch vụ thể dục thẩm mỹ, thể dục thể hình;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sở hữu đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động viễn thông khác (Dịch vụ Internet);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Hoạt động vui chơi giải trí. Chi tiết: Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng;
- Vận tải hành khách đường bộ khác. Chi tiết: Vận tải khách du lịch, vận tải khách theo hợp đồng;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ.



ĐỊA BÀN



Chi nhánh CTCP Du Lịch – Dịch vụ
Hội An - *Trung tâm Lễ hành Hội An*



Chi nhánh CTCP Du Lịch – Dịch vụ
Hội An - *Khách sạn Hội An*



Chi nhánh CTCP Du Lịch – Dịch vụ
Hội An - *Khu du lịch Biển Hội An*



Chi nhánh Công ty CP Du Lịch – Dịch
vụ Hội An - *Xi nghiệp giặt ủi Hội An*



Chi nhánh CTCP Du Lịch – Dịch vụ Hội
An - *Khách sạn ven sông Bán Thạch*



Văn phòng đại diện CTCP
Du Lịch – Dịch vụ Hội An tại
Hà Nội (Địa chỉ: Tầng 5, số
559 Kim Mã – Quận Ba Đình
– TP. Hà Nội)

Văn phòng đại diện CTCP
Du Lịch – Dịch vụ Hội An tại
TP Hồ Chí Minh (Địa chỉ:
Tầng 8 Phòng 803 Tòa nhà
Smart View, số 161A-163-
165 Trần Hưng Đạo, Phường
Cố Giang – Quận 1 TP. Hồ
Chí Minh)

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



Các đơn vị trực thuộc Công ty

Địa chỉ

Chi nhánh Công ty CP Du Lịch – Dịch vụ Hội An - <i>Khách sạn Hội An</i>	10 Trần Hưng Đạo, Hội An, Quảng Nam
Chi nhánh Công ty CP Du Lịch – Dịch vụ Hội An - <i>Khu du lịch Biển Hội An</i>	01 Cửa Đại, Hội An, Quảng Nam
Chi nhánh Công ty CP Du Lịch – Dịch vụ Hội An - <i>Trung tâm Lữ hành Hội An</i>	10 Trần Hưng Đạo, Hội An, Quảng Nam
Chi nhánh Công ty CP Du Lịch – Dịch vụ Hội An - <i>Xí nghiệp giặt Hội An</i>	99A Cửa Đại, Hội An, Quảng Nam
Chi nhánh Công ty CP Du Lịch - Dịch vụ Hội An - <i>Khách sạn ven sông Bàn Thạch</i>	10 Bạch Đằng, Tp Tam Kỳ, Quảng Nam
Văn phòng đại diện Công ty CP Du Lịch – Dịch vụ Hội An tại TP Hồ Chí Minh	Tầng 8 Phòng 803 Tòa nhà Smart View, số 161A-163-165 Trần Hưng Đạo, Phường Cồ Giang – Quận 1 TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty CP Du Lịch – Dịch vụ Hội An tại Hà Nội	Tầng 5, số 559 Kim Mã – Quận Ba Đình – TP. Hà Nội



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty phấn đấu trở thành một trong năm Công ty du lịch có quy mô lớn, hiệu quả cao tại miền Trung, chiếm thị phần từ 15-20% tại thị trường du lịch Quảng Nam.

Mục tiêu cụ thể:

- ♦ Về doanh thu bình quân mỗi năm tăng từ 15-18%; doanh thu dịch vụ tăng gấp đôi so với 2010; chuyển biến mạnh cơ cấu dịch vụ theo tỷ trọng lưu trú/ ăn uống/ lữ hành/ dịch vụ khách lần lượt là 52/28/13/07.
- ♦ Lợi nhuận tăng mỗi năm bình quân từ 18 – 20%.
- ♦ Về nguồn khách phân đầu tăng từ 5 – 10% các thị trường: thị trường nguồn khách truyền thống, nguồn khách khai thác thị trường mới, tiềm năng, thị trường khách qua mạng, nguồn khách MICE, corporate, khách nội địa... đạt tỷ lệ công suất buồng phòng bình quân 70% hàng năm, giá phòng tăng bình quân hàng năm từ 5 – 10%.

Mục tiêu phát triển bền vững

Công ty luôn đặt mục tiêu kinh doanh kết hợp với trách nhiệm đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.

- ♦ Công ty duy trì và thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công nhân lao động, nhất là phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật... gắn với việc thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa", "Đảm bảo an ninh trật tự trong doanh nghiệp" ... nhằm góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.
- ♦ Duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong doanh nghiệp nhằm từng bước nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người lao động. Tham gia có hiệu quả các phong trào văn hóa, các hoạt động thể thao do Thành phố, Tỉnh tổ chức.
- ♦ Đi đôi với nhiệm vụ kinh doanh, Công ty không ngừng chú trọng đến việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp và xem đây là một tài sản vô giá của Công ty trong quá trình xây dựng và phát triển bền vững thông qua các hoạt động như phong trào "Đơn vị có đời sống văn hóa tốt", phong trào "Xanh, sạch, đẹp" và "Vì môi trường xanh quốc gia – 2015" để góp phần giữ gìn môi trường du lịch lành mạnh.
- ♦ Tiếp tục duy trì phong trào phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc con cựu Thanh niên xung phong nhiệm chất độc da cam; hưởng ứng và tham gia đầy đủ các Quỹ do chính quyền và đoàn thể các cấp phát động; tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

CÁC RỦI RO

Rủi ro về kinh tế

Theo Tổng cục thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 đã tăng 6.68% so với năm 2014. Mức tăng trưởng này cao hơn mức tăng của các năm 2011- 2014 cho thấy sự phục hồi rõ nét của nền kinh tế. Mặc dù CPI bình quân năm 2015 tăng 0.63% so với mức bình quân năm 2014 là mức tăng thấp nhất so với 14 năm trở lại đây nhưng chính phủ khẳng định không có biểu hiện giảm phát. Tiêu dùng trong nước, sức mua và tổng cầu đã tăng khá mạnh. Những dấu hiệu khả quan này của nền kinh tế ảnh hưởng tích cực đến hoạt động kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trong đó có Công ty cổ phần Du lịch- Dịch vụ Hội An.

Rủi ro về tín dụng

Do khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các ngành nghề và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là khá thấp. Tuy nhiên, để quản lý nợ khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng, Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế này và nhân viên Phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Rủi ro thanh khoản

Trong năm, tuy phát sinh nhiều khoản vay để phục vụ cho mục đích đầu tư mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty nhưng những khoản vay đến hạn luôn đảm bảo được thanh toán kịp thời. Công ty thực hiện quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa

Biến động giá hàng hóa là một trong các rủi ro lớn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty. Để đối phó loại rủi ro này, Công ty cần chủ động theo dõi giá cả hàng hóa của thị trường để kịp thời thay đổi giá dịch vụ phù hợp, kiểm soát giá vốn hàng bán và lượng hàng tồn kho để hạn chế ảnh hưởng tối đa.

Rủi ro về thị trường

Tình hình cạnh tranh và chia sẻ thị phần trong ngành du lịch ngày càng tăng do cung tăng nhanh hơn cầu, nguy cơ chia sẻ thị phần trong ngành du lịch tại Đà Nẵng và Hội An ngày càng khốc liệt. Vì vậy, Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt không chỉ trong địa bàn Hội An mà cả ở Đà Nẵng. Thực tế hiện nay, khách du lịch đang có xu hướng lưu trú tại Đà Nẵng và chỉ tham quan tại Hội An ngày càng rõ rệt, nhất là đối với nguồn khách nội địa do tình đã dạng về dịch vụ của du lịch Đà Nẵng, điều này ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro về lãi suất

Phần lớn rủi ro lãi suất của Công ty liên quan đến các khoản tiền gửi/ các khoản vay có kỳ hạn với lãi suất thả nổi. Để quản lý rủi ro này, Công ty cần cân nhắc kỹ lưỡng để đưa ra các quyết định hợp lý đối với việc chọn thời điểm và kỳ hạn vay thích hợp, phù hợp cơ cấu ngành để đạt các lãi suất thả nổi và có định tối ưu nhất.

Rủi ro đặc thù ngành

Với đặc thù kinh doanh của mình, khi kinh tế suy thoái, lạm phát tăng cao sẽ tác động trực tiếp đến nguồn thu nhập và khi thu nhập giảm dẫn đến chi tiêu cho các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cơ bản như nhu cầu ăn, mặc, ở được ưu tiên hàng đầu, đồng thời hạn chế đến mức thấp nhất các nhu cầu du lịch, vui chơi, nghỉ dưỡng. Đây là nguyên nhân trực tiếp tác động xấu đến sự phát triển của ngành.

Bên cạnh, với đặc thù của ngành liên quan đến chính sách xã hội, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của địa phương... Ngoài ra, yếu tố an ninh, ổn định về chính trị của quốc gia đều ảnh hưởng mạnh mẽ đến lượng khách du lịch và sự phát triển của ngành.

Rủi ro pháp luật

Hoạt động của Công ty chịu sự ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản luật liên quan. Trong quá hình sửa đổi và hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách, pháp luật sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Điển hình trong tháng 08/2015, Chính phủ ban hành Nghị quyết 39/NQ-CP về việc miễn thị thực có thời hạn đối với công dân nước Cộng hòa Belarus; Nghị quyết 46/NQ-CP về việc miễn thị thực có thời hạn đối với công dân các nước: Vương quốc Anh, Cộng hòa Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Vương quốc Tây Ban Nha, Cộng hòa Italia. Ngày 24/09/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2015/NĐ-CP quy định về việc miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài là vợ, chồng, con... của người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc công dân Việt Nam... Các thị trường vừa được miễn visa đã có sự tăng trưởng đáng khích lệ vào những tháng nửa cuối năm. Đây là dấu hiệu khởi sắc và đáng mừng cho du lịch Việt Nam trong năm 2015, và ảnh hưởng tích cực đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, Công ty luôn theo sát và nắm bắt kịp thời các thay đổi trong quy định của pháp luật liên quan để định hướng hoạt động kinh doanh cho phù hợp.

Rủi ro tỷ giá

Rủi ro tỷ giá không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động kinh doanh phần lớn vì Công ty không dùng ngoại tệ để hạch toán sổ sách kế toán. Tại thời điểm thanh toán, Công ty tiến hành thu và quy đổi theo tỷ giá hạch toán USD/VND, cuối ngày kế toán thanh toán kết số và nộp toàn bộ số ngoại tệ vào ngân hàng theo tỷ giá thực tế. Do đó, chênh lệch tỷ giá được theo dõi và điều chỉnh hàng ngày giúp Công ty hạn chế rủi ro phát sinh.

Rủi ro khác

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy...





KHU DU LỊCH BIỂN HỘI AN

Số 1, Cửa Đại, Hội An, Quảng Nam

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH2014	KH2015	TH2015	TH2015/ KH2015	TH2015/ TH2014
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	161.331	191.235	184.592	86,07%	102,02%
2	Chi phí tài chính	Triệu đồng	777	-	1.248	-	160,61%
3	Chi phí bán hàng	Triệu đồng	4.251	-	8.628	-	202,96%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	8.709	-	14.667	-	168,40%
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	23.658	-	11.572	-	48,91%
6	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	378	-	783	-	207,45%
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24.035	29.509	12.355	41,87%	51,40%
8	Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng/cổ phiếu	2.036	2.845	1.099	38,63%	53,98%

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, Doanh thu đạt 164,6 tỷ đồng, đạt 86,07% so với kế hoạch, bằng 102,02% so với năm 2014, trong khi một số khoản mục phí mang tính cố định như khấu hao, phân bổ công cụ dụng cụ, chi phí tiền lương nhân viên không giám, các khoản mục chi phí hoạt động dù được kiểm soát chặt chẽ nhưng cũng tăng hơn so năm trước. Sự thay đổi trong chính sách kế toán trong năm cũng gây ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. Có thể thấy chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2015 tăng đột biến so năm 2014. Nguyên nhân là do Công ty thay đổi phương pháp hạch toán, phân cấp quản lý đến các chi nhánh; theo đó, chi phí gián tiếp tại các chi nhánh được điều chuyển hạch toán về đúng chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp thay vì hạch toán vào chi phí nguyên liệu, vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung như những năm trước đây. Mặt khác, việc tiếp nhận một chi nhánh mới hoạt động trong điều kiện thị trường mới chưa có hiệu quả (tổ) dẫn đến tình hình lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 12,3 tỷ đồng, bằng 41,87% kế hoạch năm, bằng 51,4% so với năm trước đó; Lợi nhuận sau thuế là 9,5 tỷ đồng, bằng 51,4% so với cùng kỳ. Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2015 giảm chỉ còn 1.099 đồng, đạt 38,63% kế hoạch năm và đạt 53,98% so với năm trước. Nhìn chung, có thể thấy, năm 2015 là một năm không mấy thành công của Công ty.

Nguyên nhân không đạt được kế hoạch đã đề ra

Ảnh hưởng của yếu tố doanh thu

- Mặc dù đã lường trước được khó khăn về thị trường cũng như mức độ cạnh tranh khốc liệt từ các dự án mới đưa vào khai thác, cũng như xu hướng điều chuyển nhu cầu lưu trú của du khách, bãi biển Cửa Đại tiếp tục bị xâm thực, mất dần bãi tắm tự nhiên, tuy nhiên với áp lực bù đắp chi phí sau đầu tư, nâng cấp tài sản nên Ban điều hành Công ty và Hội đồng quản trị đặt ra yêu cầu quá cao cho các chi nhánh, nhất là Khu du lịch Biền Hội An nên kết quả đạt được không như mong đợi.
- Doanh thu năm 2015 chỉ vừa đủ vượt ngưỡng của 2014 nhưng giá bán dịch vụ hầu như không tăng và có xu hướng giảm so với cùng kỳ (Khách sạn Hội An: giá bán phòng bình quân năm 2015 là 1.132.000 đồng, bằng 94% so với cùng kỳ và bằng 94,8% so với kế hoạch). Để đảm bảo doanh thu, khách sạn đã chấp nhận giải pháp tăng công suất sử dụng phòng so với kế hoạch. Yếu tố này cũng góp phần làm tăng tỷ trọng giá vốn, tăng chi phí hoạt động và giảm lợi nhuận của khách sạn.

Ảnh hưởng của chỉ tiêu chi phí hoạt động

✦ **Chi phí tiền lương nhân viên:**

Nhằm ổn định đời sống người lao động cũng như giảm áp lực cho Giám đốc các chi nhánh, năm 2015, được sự cho phép của Hội đồng quản trị, Công ty đã điều chỉnh phương thức giao kế hoạch tiền lương; theo đó, quỹ tiền lương được chia thành hai phần: 75% quỹ lương được giao cố định không phụ thuộc vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, phần còn lại được giao theo tỷ lệ trên doanh thu hoặc lợi nhuận hoạt động. Do đó, Quỹ lương nhân viên 2015 tăng nhanh hơn tốc độ tăng doanh thu so với cùng kỳ. Yếu tố này làm tăng chi phí hoạt động trong điều kiện doanh thu không tăng và không hoàn thành kế hoạch kinh doanh.

✦ **Chi phí hoa hồng:**

Do việc cạnh tranh về giá rất khốc liệt nên ngoài việc chấp nhận giảm giá dịch vụ, các chi nhánh còn phải chấp nhận các chính sách khuyến mãi, miễn phí các dịch vụ phụ trợ cho khách hàng, trả chi phí hoa hồng cao, nên làm cho chi phí hoạt động tăng.

✦ **Chi phí công cụ dụng cụ:**

Sau thời gian đầu tư, nâng cấp Khách sạn Hội An và Khu du lịch biển Hội An, cùng với việc điều chỉnh tiêu chí phân loại tài sản cố định của Bộ Tài chính theo Thông tư 45 nên chi phí phân bổ công cụ dụng cụ tăng so với cùng kỳ. Thông thường, tỷ trọng chi phí công cụ dụng cụ này chỉ chiếm tối đa không quá 2% trên doanh thu toàn khách sạn; tuy nhiên thực tế hiện nay tại hai khách sạn, chi phí này đã chiếm 7%, tương ứng số tuyệt đối gần 3 tỷ 5 với Khách sạn Hội An và 2 tỷ 9 đối với Khu du lịch biển Hội An.

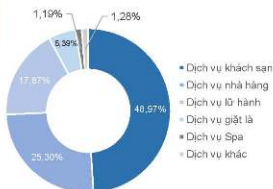
✦ **Chi phí điện năng:**

Cùng với việc đầu tư các trang thiết bị mới, các thiết bị phục vụ cho công tác quản lý và việc tăng giá bán điện nên chi phí điện năng cũng tăng cao hơn. Mặt khác, với chính sách tăng công suất khai thác phòng, giảm giá bán nên tỷ trọng khoản mục này cũng tăng (đối với Khách sạn Hội An).



Cơ cấu doanh thu thuần theo nhóm dịch vụ năm 2015

Tên nhóm dịch vụ chính	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng
Dịch vụ khách sạn	80.597.282.437	48,97%
Dịch vụ nhà hàng	41.638.911.183	25,30%
Dịch vụ lữ hành	29.406.735.684	17,87%
Dịch vụ giặt là	8.673.358.475	5,39%
Dịch vụ Spa	1.964.176.878	1,19%
Dịch vụ khác	2.111.672.669	1,28%
Tổng cộng	164.592.137.326	100,00%



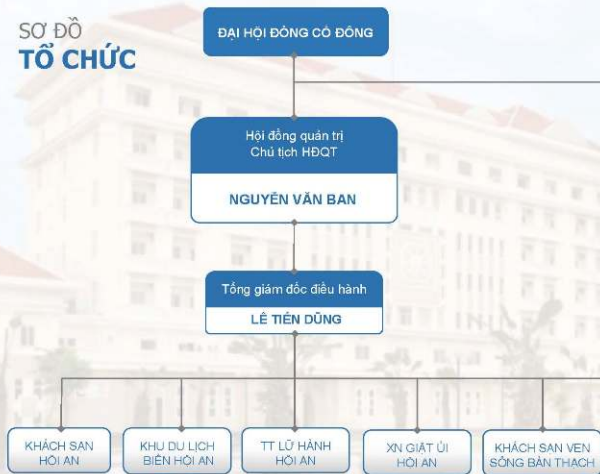
Cơ cấu doanh thu thuần theo nhóm dịch vụ nhìn chung không có nhiều biến động trong năm vừa qua. Doanh thu chủ yếu đến từ 3 nhóm dịch vụ chính là Dịch vụ khách sạn, Dịch vụ nhà hàng và Dịch vụ lữ hành, chiếm hơn 90% doanh thu của Công ty. Trong đó, đóng góp nhiều nhất cho doanh thu của Công ty là Dịch vụ khách sạn. Trong năm 2015, dịch vụ này mang lại 80,6 tỷ đồng, chiếm 48,97% tổng doanh thu thuần của Công ty, mặc dù đã giảm khoảng 6% so với năm 2014. Đứng thứ hai là Dịch vụ nhà hàng với doanh thu năm 2015 tăng hơn 8% so với năm 2014, chiếm tỷ trọng 25,30% trên tổng doanh thu thuần của Công ty. Doanh thu từ dịch vụ lữ hành đứng thứ 3 với 29,4 tỷ, chiếm 17,87% tổng doanh thu của năm. Doanh thu từ các nhóm dịch vụ khác chỉ chiếm khoảng 8% doanh thu của Công ty.

Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh khác

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014 (%)
1	Lượt khách	Lượt	49.715	45.349	91,22%
	Lượt khách quốc tế	Lượt	41.034	37.216	90,70%
	Lượt khách trong nước	Lượt	8.681	8.133	93,69%
2	Ngày khách	Ngày	113.664	114.179	100,45%
	Ngày khách quốc tế	Ngày	101.068	101.197	100,13%
	Ngày khách trong nước	Ngày	12.596	12.982	103,08%
3	Công suất sử dụng buồng	%	63,3	60,1	94,04%

(Lưu ý: Công suất sử dụng phòng được tính trên số phòng có thể đón khách, nghĩa là loại trừ số phòng đã khóa, không sử dụng do công tác cải tạo)

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



BAN KIỂM SOÁT

VP ĐẠI DIỆN
TP HCM

VP ĐẠI DIỆN
HÀ NỘI

Phòng Hành chính - Nhân sự - Tổng hợp

Phòng Tài chính - Kế toán

Phòng Công nghệ thông tin

Phòng Thị trường

Phòng Đầu tư

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông NGUYỄN VĂN BAN

Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

- 1997-2005: Công tác tại Sở Công nghiệp Quảng Nam.
- 2005-2009: Công tác tại CTCP May Trường Giang.
- 2009 – 2011: Công tác tại Sở Công thương tỉnh Quảng Nam.
- 15/02/2011 – đến nay: Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam; Chủ tịch HĐQT CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.



Ông LÊ TIẾN DŨNG

Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán.

Chứng chỉ đào tạo Giám đốc điều hành, Chứng chỉ đào tạo Quản trị CTCP Đại chúng.

Quá trình công tác:

- 1986 - 2005: Kế toán trưởng Công ty Ấn uống Dịch vụ Hội An.
- 2005 - 01/03/2009: Phó Tổng Giám đốc CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.
- 01/03/2009 – 11/4/2009: Quyền Tổng Giám đốc CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.
- 11/4/2009 – Nay: Tổng Giám đốc CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.



Ông VŨ HIẾN

Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hàng hải.

Quá trình công tác:

- 1998 – 2006: Giám đốc Công ty TNHH đầu tư và tài chính IPA.
- 2006 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư IPA, thành viên HĐQT CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.



Ông LÊ HUY KHANG

Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Chuyên ngành Quản lý Du lịch).

Quá trình công tác:

- 1995 - 2003: Trưởng phòng Kinh doanh CTCP Du lịch Dịch vụ Hội An.
- 2004 – 2006: Trưởng phòng Kinh doanh Life Resort Hội An.
- 2006 – 2009 : Giám đốc điều hành Hội An Trails Resort.
- 2010 – 2011: Giám đốc điều hành Historic Hotel.
- 2012 – 2013: Giám đốc điều hành Brilliant Hotel.
- 2013 – 2015: Giám đốc điều hành Dự án Anvie Đà Nẵng.
- Đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Du lịch Dịch vụ Hội An từ ngày 11/03/2015.



Ông TRẦN VĂN TÂN

Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật, Nghiên cứu sinh – Tiến sĩ Luật.

Quá trình công tác:

- Tháng 9/2001 – Tháng 8/2004: Chuyên viên Văn phòng HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam.
- Tháng 9/2004 – Tháng 12/2012: Công tác tại Văn phòng HĐND tỉnh Quảng Nam, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Quảng Nam.
- Đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Du lịch Dịch vụ Hội An từ ngày 11/03/2015.

BAN ĐIỀU HÀNH



Ông LÊ TIÊN DŨNG

Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán.

Chúng tôi đào tạo Giám đốc điều hành
Chúng tôi đào tạo Quản trị CTCP Đại chúng.

Quá trình công tác:

- 1986-2005: Kế toán trưởng Công ty Ấn ứng Dịch vụ Hội An.
- 2005 - 1/3/2009: Phó Tổng Giám đốc CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.
- 1/3/2009 – 11/4/2009: Quyền Tổng Giám đốc CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.
- 11/4/2009 – Nay: Tổng Giám đốc CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.



Bà NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

Phó Tổng giám đốc (Kiểm Kế toán trưởng, kiêm Người công bố thông tin)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Chuyên ngành Tài chính – Tín dụng

Chúng tôi đào tạo Giám đốc điều hành
Chúng tôi đào tạo Quản trị CTCP Đại chúng.

Quá trình công tác:

- 2000-2004: Nhân viên kế toán CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.
- 2004-2005: Phó phòng kế toán CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An.
- 2005- Nay: Kế toán trưởng CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán công ty.



Ông NGUYỄN VĂN CŨ

Phó Tổng giám đốc (Phụ trách đầu tư)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Chúng tôi sau đại học do chương trình giảng dạy kinh tế FULBRIGHT.

Chúng tôi đào tạo Quản trị CTCP Đại chúng.

Quá trình công tác:

- 1993 – Nay: Công tác tại CTCP Du lịch Dịch vụ Hội An.

BAN KIỂM SOÁT



Bà TRINH THỊ KIM QUY

Trưởng Ban kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

- * Tháng 2/1993 – Tháng 8/2001: Kế toán – Phó kế toán Trưởng Công ty Giao thông công chính và đô thị Tam Kỳ.
- * Tháng 9/2001 – Tháng 10/2009: Chuyên viên phòng Tài chính Đảng – Văn phòng tỉnh ủy Quảng Nam.
- * Tháng 11/2009 – Tháng 9/2014: Phó Trưởng phòng Tài chính Đảng - Văn phòng tỉnh ủy Quảng Nam.
- * Tháng 10/2009 - Đến nay : Phó Chánh văn phòng tỉnh ủy Quảng Nam, Thành viên HĐQT CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An (từ ngày 11/03/2015).



Ông TRẦN ĐÌNH PHONG

Thành viên Ban kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài Chính - Kế toán.

Quá trình công tác:

- * 1982 – 1996: Công tác tại ban Tài chính – Quản trị Tỉnh ủy QNDN: Nhân viên phòng hành chính, Ngân sách Đảng, theo dõi sản xuất kinh doanh các đơn vị thuộc kinh tế Đảng QNDN; Kế toán trưởng Ban Quản lý các Dự án đầu tư và xây dựng Khối Đảng QNDN.
- * 1997 – Nay: Công tác tại Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam.



Ông NGUYỄN TÔNG SON

Thành viên Ban kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài Chính - Kế toán.

Quá trình công tác:

- * 2007 – 2008: Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn Đầu tư IPA.
- * 2008 – Nay: Giám đốc tài chính CTCP năng lượng Bắc Hà.
- * 2011 – Nay: Giám đốc tài chính CTCP Tập đoàn Đầu tư IPA.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

(Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015)

Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	152.932.979.378	147.293.051.624	96,31%
2	Doanh thu thuần	Đồng	161.331.440.484	164.592.137.326	102,02%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	23.658.066.499	11.571.704.650	48,91%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	377.588.098	783.321.205	207,45%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.355.025.855	24.035.654.597	51,40%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	18.518.150.223	9.452.969.640	51,05%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014*	Năm 2015	Tỷ lệ 2015 so với 2014
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,48	0,68	143,66%
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,39	0,59	148,18%
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	28,36	24,70	87,10%
	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	39,59	32,81	82,87%
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	50,24	37,43	74,51%
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,11	1,10	98,78%
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	11,48	5,74%	50,04%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	17,07	8,58%	50,24%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	12,71	6,30%	49,55%
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	14,66	7,03%	47,94%

Ghi chú: (*) Các chỉ tiêu năm 2014 được tính dựa trên số liệu trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 áp dụng chính sách kế toán trước khi được sửa đổi.

Nhìn chung, năm 2015 là một năm kinh doanh không mấy thành công đối với Công ty có phần Du lịch – Dịch vụ Hội An. Mặc dù doanh thu trong năm 2015 tăng so với năm 2014 nhưng do các chi phí như chi phí lãi vay, chi phí khấu hao, chi phí phân bổ công cụ dụng cụ... phát sinh trong năm tăng do quá trình hoàn tất việc đầu tư mua sắm mới nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất tại hai khách sạn trong khi giá bán bình quân không tăng như kỳ vọng nên dẫn đến lợi nhuận năm giảm chỉ còn một nửa so với năm liền trước đó kéo theo các hệ số về khả năng sinh lời cũng giảm mạnh. Tuy nhiên, hệ số nợ năm 2015 giảm so với năm 2014, khả năng thanh toán cũng đã được cải thiện đáng kể thể hiện trong các hệ số thanh toán nhanh và ngắn hạn đều tăng so với cùng kỳ. Tuy trong năm có nhiều khoản vay phát sinh nhằm phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư, mua sắm tài sản cố định nhưng đều đã được thanh toán đúng thời hạn. Điều này thể hiện sự cố gắng lớn lao từ phía Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã giúp duy trì hoạt động kinh doanh có lợi nhuận tuy không cao, nâng cao chất lượng phục vụ và giữ vững thương hiệu của Du lịch Hội An.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn

Đầu tư tài chính: Công ty không có khoản đầu tư tài chính dài hạn nào

Đầu tư ngắn hạn (Cho việc mua sắm mới TSCĐ và nâng cấp tài sản hiện hữu): Kinh phí đầu tư năm 2015 là 10,1 tỷ đồng, trong đó đầu tư dài hạn và ngắn hạn đã thực hiện là 8,9 tỷ đồng, đạt 89% kế hoạch đề ra. Việc thực hiện công tác đầu tư đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật xây dựng. Công trình đưa vào sử dụng đảm bảo được chất lượng, tinh mỹ thuật và kỹ thuật. Trong năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định và đã hoàn thành dứt điểm trong năm một số hạng mục trong tâm.

Về đầu tư ngắn hạn: Đối với việc nâng cấp, cải tạo, sửa chữa tại các Chi nhánh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành cần chọn thời điểm để triển khai thực hiện, tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các chi nhánh. Theo đó, trong năm 2015, Công ty đã tập trung triển khai nâng cấp các hạng mục cụ thể như sau:

- Tại Khu du lịch biển Hội An: Nâng cấp hệ thống sân đường, cảnh quan toàn khu giai đoạn II, cải tạo nội thất khu 50 phòng ngủ, hội trường nhỏ, khu bar hồ bơi, khu vui chơi trẻ em, nâng cấp hàng rào sắt Tân Đông An, hành lang, sảnh khu 50 phòng, điện sân vườn, hồ bơi... đã đưa vào hoạt động trong tháng 7/2015.
- Tại Khách sạn Hội An: Triển khai cải tạo gạch nền khu cà phê vườn, nâng cấp khu spa, tường rào phía Tây khách sạn.
- Tại Trung tâm Lễ hành: Triển khai các hạng mục tại Khu du lịch Bãi Bắc – Cù Lao Chàm và kịp thời đưa vào phục vụ khách tham quan mùa cao điểm. Đầu tư mới 1 xe 35 chỗ ngồi phục vụ vận chuyển khách du lịch.
- Tại Xi nghiệp Giắt Hội An: Triển khai và hoàn thành hạng mục cải tạo khu làm việc và các công trình phụ trợ.

Về đầu tư dài hạn: Đã chỉ đạo xúc tiến các bước đầu tư cho dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh, Tam Kỳ; triển khai thi công giai đoạn I của dự án từ tháng 7/2015, đến nay đã thi công xong phần xây lắp các hạng mục hồ bơi, hạng mục khối lễ tân, nhà hàng, spa, khối kỹ thuật, cải tạo 3 cụm biệt thự thành 12 phòng ngủ. Trong quá trình triển khai thi công dự án, Hội đồng quản trị đã điều chỉnh kế hoạch thi công thêm 1 cụm biệt thự 2 phòng của giai đoạn II. Hiện nay, tất cả các hạng mục đang trong giai đoạn hoàn thiện và phần đầu đến đầu Quý II/2016 sẽ đưa dự án vào khai thác kinh doanh.







DỰ ÁN KHU DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG TAM THANH

Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ phần

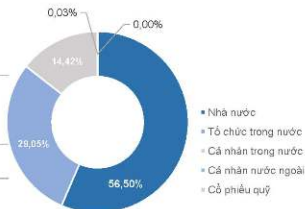
Tổng số cổ phần phát hành: 8.000.000 cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 7.999.937 cổ phần
- Cổ phiếu quỹ: 63 cổ phần

Loại cổ phần : cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG
(tính đến ngày 31/12/2015)



Cơ cấu cổ đông

(Tính đến ngày 31/12/2015)

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông nhà nước	1	4.520.238	45.202.380.000	56,50
II	Cổ đông trong nước	196	3.477.489	34.774.890.000	43,47
1	Cổ đông tổ chức	5	2.564.963	25.649.630.000	29,05
2	Cổ đông cá nhân	191	912.526	9.125.260.000	14,42
III	Cổ đông nước ngoài	4	2.210	22.100.000	0,03
1	Cổ đông tổ chức	4	2.210	22.100.000	0,03
2	Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
IV	Cổ phiếu quỹ	-	63	630.000	0
	Tổng cộng	201	8.000.000	80.000.000.000	100

Danh sách cổ đông lớn

(Tính đến ngày 31/12/2015)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	VP Tỉnh ủy Quảng Nam Do ông Nguyễn Văn Ban là người đại diện phần vốn	24 Nguyễn Chí Thanh, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	4.520.238	45.202.380.000	56,5
2	CTCP Tập đoàn đầu tư tài chính IPA Do ông Vũ Hiền là người đại diện phần vốn	59 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.359.475	13.594.750.000	16,99
3	CTCP Chứng khoán VN Direct Do ông Lê Huy Khang là người đại diện phần vốn	Số 01, Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội	964.481	9.644.810.000	12,06
Tổng cộng			6.844.194	68.441.940.000	85,55

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2015: Không có
- Các chứng khoán khác: Không có







KHÁCH SẠN HỘI AN

Số 10, Trần Hưng Đạo, Hội An, Quảng Nam

BÁO CÁO

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bảo vệ môi trường là vấn đề mà Công ty luôn quan tâm, vì vậy trong suốt quá trình hoạt động, Công ty cùng các Chi nhánh luôn thực hiện nghiêm túc các vấn đề liên quan đến công tác này. 2 Chi nhánh của Công ty là Khách sạn Hội An và Khu du lịch Biển Hội An đã đạt được nhiều thành tích đáng kể do Chính quyền địa phương và các tổ chức du lịch quốc tế trao tặng. Công tác bảo vệ môi trường được thực hiện thông qua những việc như:

- Chú trọng công tác tiết kiệm điện, nước thông qua việc mua sắm, thay thế và đầu tư trang thiết bị mới có chức năng tiết kiệm cho các Chi nhánh như:

- Lắp đặt đèn compact và sử dụng đèn chiếu sáng T8 để thấp sáng trong phòng và các khu vực;
- Lắp đặt khóa Salto cắt điện tự động trong phòng khách;
- Lắp đặt thiết bị vệ sinh ít tiêu hao nước;
- Từng bước thay thế tủ lạnh đặt phòng ít tiêu hao điện năng...

- Thực hiện quản trị tiết người lao động năng cao ý thức bảo vệ môi trường và trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường. Công ty đã thực hiện các chủ trương như:

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện để khắc phục hiện tượng rò rỉ điện;
- Điều chỉnh nhiệt độ điều hòa ở mức 25°C và cài đặt mức định bình nước nóng ở vị trí E (trung bình);
- Sử dụng các túi để phân hủy để thu rác trong phòng khách;
- Sử dụng giỏ máy đựng quần áo giặt là cho khách sử dụng;
- Sử dụng chai lớn để đựng mỹ phẩm, dầu gội đầu, xà phòng... nhằm hạn chế thải ra môi trường và giảm chi phí;
- Sử dụng giấy in 2 mặt;
- Tận dụng tối đa hàng vải thanh lý để sử dụng cho công việc vệ sinh, bao bì chứa khác...

- Khuyến khích khách lưu trú tham gia thực hiện công tác bảo vệ môi trường bằng cách sử dụng các tờ rơi kêu gọi khách hàng tham gia bảo vệ môi trường đối với việc thay khăn và tắm trải giường...

- Khách sạn Hội An đã đầu tư xây dựng hệ thống nước thải công suất 40m³/ngày bằng phương pháp "Xử lý sinh học bùn hoạt tính hiếu khí – Bể Aeroten" và tiến hành việc quan trắc định kỳ 2 lần/năm theo đúng quy định. Chất lượng nước sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn B (QCVN).

Ngoài ra, Khách sạn còn ký hợp đồng hàng năm với Công ty TNHH MTV Công trình công cộng Hội An để thu gom và đưa đi xử lý toàn bộ chất thải rắn. Quy trình thu gom được thực hiện đúng yêu cầu: chất thải phát sinh được thu gom phân thành 2 loại gồm chất dễ phân hủy và khó phân hủy rồi tập trung về các hố rác trước khi Công ty môi trường đưa đi xử lý. Một số loại rác thải còn giá trị thì tái sử dụng hoặc tái chế để bán cho các đơn vị thu gom nhằm tránh lãng phí nguồn nguyên vật liệu. Các chất thải nguy hại sau khi thu gom được lưu giữ trong nhà kho chứa chất thải nguy hại riêng đặt ở các vị trí cố định như: Dầu nhớt được đựng trong can không để rò rỉ ra ngoài; giẻ lau được đựng trong bao bì; các loại bóng đèn được đựng trong ngăn lưu giữ tại kho. Định kỳ, lượng rác thải nguy hại này sẽ được Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam thu gom và đưa đi xử lý theo quy định hiện hành.



CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	612	100,00%
1	Trình độ trên đại học	1	0,16%
2	Trình độ đại học cao đẳng	167	27,29%
3	Trình độ trung cấp	60	9,80%
4	Công nhân kỹ thuật	282	46,08%
5	Lao động phổ thông	102	16,67%
II	Theo loại hợp đồng lao động	612	100,00%
1	Hợp đồng không thời hạn	180	29,41%
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	105	17,16%
3	Hợp đồng xác định từ 1 – 3 năm	327	53,43%
III	Theo giới tính	612	100,00%
1	Nam	298	48,69%
2	Nữ	314	51,31%

(tính đến ngày 31/12/2015)

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014
Tổng số lượng cán bộ nhân viên	Người	521	531	612	115,25%
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	5.337.000	5.025.000	5.200.000	103,48%

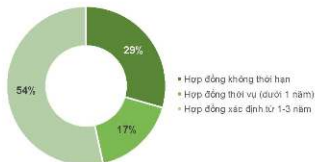
TỔNG SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN
(ĐVT: người)



THU NHẬP BÌNH QUÂN
(ĐVT: Triệu đồng/người/tháng)



BIỂU ĐỒ CƠ CẤU NHÂN SỰ NĂM 2015 THEO LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG



Chính sách lao động

+ Về tuyển dụng

Công ty luôn đề cao năng lực của mỗi nhân viên và chào đón các ứng viên muốn gắn bó lâu dài với Công ty, có phong cách làm việc chuyên nghiệp và năng động. Đề thu hút nhân tài, Công ty có chính sách lương, thưởng rõ ràng và đặc biệt đối với các nhân viên xuất sắc, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đang phụ trách. Mặt khác, tạo nên sự gắn kết lâu dài đối với nhân viên, tạo được sự hút nguồn nhân lực giỏi từ mọi nơi về làm việc tại Công ty.

+ Về môi trường công việc

Công ty luôn cố gắng tối đa trong việc tạo ra một môi trường làm việc hiện đại, công bằng giữa các cá nhân: năng động, thân thiện và tôn trọng giữa người lao động với người lao động, giữa lãnh đạo với nhân viên. Tất cả nhân viên làm việc tại Công ty có phần Du lịch - Dịch vụ Hội An đều có cơ hội được phát huy tối đa khả năng sáng tạo và vốn kiến thức hiểu biết. Những đóng góp, chia sẻ và cống hiến về sức lực, trí tuệ luôn được ghi nhận và đánh giá kịp thời. Ngoài ra trong năm, Công ty cũng đã tổ chức nâng cấp, cải tạo các khu vệ sinh công cộng dành cho nhân viên, tạo thêm một khu tử để đồ cho các nhân viên Xi nghiệp Giặt Hội An góp phần làm tăng sự thuận tiện trong môi trường làm việc cho nhân viên.

+ Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

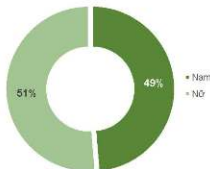
Năm 2015, thay vì áp dụng đơn giá tiền lương theo doanh thu như các năm cho cán bộ nhân viên các Chi nhánh, Công ty đã áp dụng phân chia quỹ tiền lương cho người lao động thành 2 nguồn: Quỹ lương cố định và Quỹ lương theo đơn giá. Chính sách này góp phần làm ổn định thu nhập người lao động trong những tháng thấp điểm vì ngành Du lịch thường có mùa rõ rệt, vào những tháng thấp điểm, doanh thu thấp, nếu áp dụng chính sách lương như cũ, thu nhập người lao động sẽ không được đảm bảo. Đồng thời việc áp dụng chính sách lương mới cũng giúp làm giảm áp lực cho Giám đốc điều hành các Chi nhánh và phù hợp với thị trường lao động trên địa bàn.

Đối với chế độ đãi ngộ, Công ty luôn thực hiện tốt các chính sách về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện chính sách khác như: Trang bị đồng phục nhân viên, phụ cấp các ngày lễ Tết, chi phí cơm ca, giặt đồng phục nhân viên, tổ chức cho người lao động đi tham quan du lịch, hỗ trợ ma chay, hiếu hỷ, chi bồi dưỡng cho nữ công nhân sau sinh, ngoài chế độ BHXH của Nhà nước, chi hỗ trợ người lao động khó khăn...

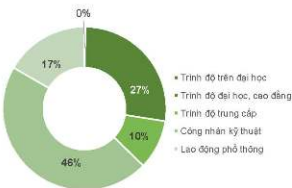
+ Về đào tạo

Công ty rất coi trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên. Trong năm 2015, Công ty đã cử 01 cán bộ tham gia khóa đào tạo quản lý khách sạn - nhà hàng; thực hiện đào tạo kỹ năng nghề cho 77 nhân viên của Chi nhánh mới; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ kế toán, nhân sự, đầu tư xây dựng cơ bản; bồi dưỡng kiến thức về công tác an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm; tập huấn cách giao tiếp ứng xử với khách nước ngoài cho bộ phận lái xe, điều hành tour; đồng thời bồi dưỡng kiến thức về tiết kiệm năng lượng; hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý mới. Ngoài việc Công ty tổ chức đào tạo, các Chi nhánh đã tập trung đào tạo lại quy trình nghiệp vụ của ngành nghề khách sạn, lữ hành.

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU LAO ĐỘNG NĂM 2015 THEO GIỚI TÍNH



BIỂU ĐỒ CƠ CẤU NHÂN SỰ NĂM 2015 THEO TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

• Về công tác môi trường

Công ty luôn đặt mục tiêu kinh doanh kết hợp với trách nhiệm đối với môi trường, xã hội, cộng đồng. Do đó, trong năm Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương như hưởng ứng hoạt động tất điện 1 giờ trải đất hàng năm: cử cán bộ tham gia nhiều hội thảo bảo vệ môi trường do địa phương, Sở VH TT&DL Quảng Nam và Tổng Cục du lịch tổ chức, tham gia chương trình "Dự án Tư vấn Quản lý môi trường Phát triển công nghiệp xanh" do UBND Thành phố Hội An phối hợp với tổ chức Green Industry tổ chức.

Bên cạnh đó, Khách sạn Hội An cũng đã đóng góp một phần nhỏ về kinh phí, vật tư như: ủng hộ cây xanh, phân phát túi để phân hủy cho người dân địa phương nhân ngày Thành phố phát động.

Ngoài ra, trong năm 2015, Khách sạn Hội An đã đại diện cho Công ty tham gia Chương trình "Vì môi trường xanh quốc gia" với chủ đề "Phát triển du lịch gắn liền với bảo vệ môi trường biển" tại Thành phố Hội An và đã vinh dự nhận được bằng khen tuyên dương doanh nghiệp vì môi trường của Ban tổ chức. Bên cạnh đó, Khách sạn Hội An cũng đã đóng góp một phần nhỏ về kinh phí, vật tư như: ủng hộ cây xanh, phân phát túi để phân hủy cho người dân địa phương nhân ngày Thành phố phát động.



✦ Về công tác xã hội, từ thiện

Thực hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", trong hơn 20 năm qua, Công ty luôn quan tâm đến công tác xã hội và từ thiện. Trong năm 2015, Công ty tiếp tục nhân phụng dưỡng 4 Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, đỡ đầu con cựu thành niên xung phong nhiễm chất độc màu da cam, hỗ trợ các chương trình khuyến học trên địa bàn Thành phố, khen thưởng các cháu là con của người lao động đỗ Đại học, Cao đẳng. Bên cạnh đó, Công ty còn kêu gọi sự ủng hộ từ toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty tích cực tham gia các Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ Nạn nhân chất độc màu da cam, Quỹ Vì người nghèo, Quỹ Người già cô đơn, Chương trình "Nghĩa tình Hoàng Sa – Trường Sa", hỗ trợ đồng bào khó khăn trong dịp Tết Nguyên Đán, hỗ trợ người lao động bị bệnh hiểm nghèo... Tổng kinh phí thực hiện các công tác này trong năm lên đến gần 400 triệu đồng.



TOP200 SAO VÀNG ĐÁ

HỘI AN
TOURIST HOLDING CO

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH -



ẤT VIỆT 2015

N
COMPANY

DỊCH VỤ HỘI AN



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



DÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2015

Theo báo cáo thống kê của Tổng cục Du lịch Việt Nam mức suy giảm khách quốc tế đến Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2015 là 12%. Tuy nhiên, trong ba tháng liên tiếp 7, 8, 9 năm 2015 đã tăng trưởng trở lại, kết thúc chuỗi 13 tháng suy giảm kể từ cuối năm 2014. Nhưng đến tháng 10 và tháng 11/2015, lượng khách đến Việt Nam giảm so với cùng kỳ, chỉ đến tháng 12 mới bắt đầu tăng nhẹ, do vậy, tính chung cả năm 2015, lượng khách đến Việt Nam đạt 7.943.651 lượt, tăng 0,9% so với năm 2014. Tại Hội An, theo thống kê của Phòng Thương mại – Du lịch Hội An, đã có những dấu hiệu tăng trưởng về lượng khách so với cùng kỳ. Năm 2015, thành phố Hội An đón được 2.151.000 lượt khách đến, tăng 22,43% so với năm 2014, trong đó có 1.477.860 lượt khách tham quan, tăng 20,07%, khách lưu trú đạt 876.380 lượt, tăng 9,98%. Mặc dù khách lưu trú trên địa bàn thành phố tăng nhưng công suất sử dụng buồng phòng bình quân trên địa bàn giảm, số ngày lưu trú bình quân của khách cũng giảm. Nguyên nhân là do tốc độ tăng về cơ sở lưu trú nhanh hơn tốc độ tăng về lượng khách đến, đồng thời, dịch vụ du lịch tại địa bàn còn chưa phong phú, chưa thu hút được khách lưu trú dài ngày nhất là khách nội địa có khả năng chi tiêu cao. Mặc dù Tỉnh Quảng Nam đã có nhiều chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ, tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2015 như Cầu Cửa Đại, Tượng đài mẹ Việt Nam anh hùng,... đây cũng là cơ hội khởi đầu cho dự án phía Nam Tỉnh Quảng Nam của Công ty như: Tam Thanh, khách sạn Bàn Thạch. Tuy nhiên, dịch vụ vui chơi, giải trí cũng như các sự kiện du lịch trên địa bàn Quảng Nam nói chung, Hội An nói riêng không nhiều, không đa dạng về loại hình cộng với các chính sách khuyến mãi tại các dự án ven biển Đà Nẵng (miễn phí đưa đón khách tham quan Hội An), nên đa số khách chọn phương án tham quan Hội An nhưng lưu trú tại Đà Nẵng. Không những vậy, những ngày cuối năm 2015, biển Cửa Đại tiếp tục bị xâm thực, bãi biển mất dần đã trở thành nguyên nhân khiến cho nhiều du khách lo ngại dẫn đến tình trạng nhiều công ty du lịch đã không lựa chọn gửi khách về Khu du lịch biển Hội An.

Ngoài ra, đối với doanh nghiệp, các chính sách từ quyết định của Trung ương đều có ảnh hưởng và tác động rất lớn đến hoạt động của doanh nghiệp. Từ cuối năm 2014, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới. Theo đó, năm 2015, một số giải pháp đã được Chính phủ thực hiện như miễn thị thực cho một số nước, tiến đến mở rộng diện miễn thị thực, cấp visa điện tử, cải tiến và tạo điều kiện thuận lợi cho quy trình cấp visa... Tuy nhiên, một số chính sách khác nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, được Chính phủ chỉ đạo tại Nghị quyết 92 như "Rà soát các quy định về giao đất, thuê sử dụng đất để kiến nghị sửa đổi nhằm giảm thiểu sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư cơ sở lưu trú, khu du lịch sử dụng nhiều diện tích cho không gian cảnh quan" vẫn chưa được thực hiện. Chính vì vậy, trong điều kiện khó khăn về thị trường, sự cạnh tranh trong giá bán ngày càng khốc liệt, nhất là phân khúc thị trường khách sạn 4 sao trở xuống nên nhìn chung doanh nghiệp du lịch đang chịu nhiều áp lực về hiệu quả kinh doanh do giá bán giảm trong khi chi phí tăng ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp (giá điện, lệ phí nhập cảnh gia nhiên liệu, giá nhập các phương tiện vận chuyển phục vụ khách, thuê nhà thầu đối với chi phí hoa hồng).

Tuy nhiên trong năm 2015, dưới sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, cùng với nỗ lực của Ban điều hành Công ty, Ban điều hành các Chi nhánh và nhất là tinh thần đoàn kết, quyết tâm của toàn thể cán bộ, nhân viên trong Công ty nên đã duy trì hoạt động kinh doanh, tiếp tục đầu tư các hạng mục cải tạo, nâng cấp đơ dang năm 2014 và kế hoạch đầu tư năm 2015, ổn định đời sống người lao động, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và cổ đông Công ty.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(Theo Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	161.331.440.484	164.592.137.326	102,02%
Giá vốn hàng bán	124.054.701.725	128.679.492.912	103,73%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.276.738.759	35.912.644.414	96,34%
Doanh thu hoạt động tài chính	118.894.958	201.643.693	169,60%
Chi phí tài chính	777.114.805	1.248.099.927	160,61%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>759.767.059</i>	<i>1.190.871.252</i>	<i>156,74%</i>
Chi phí bán hàng	4.251.019.889	8.627.939.357	202,98%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.709.432.944	14.866.544.173	168,40%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23.658.066.499	11.571.704.650	48,91%
Lợi nhuận khác	377.588.098	783.321.205	207,45%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	24.035.654.597	12.355.025.855	51,40%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	18.516.150.223	9.452.969.640	51,05%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phần)	2.036	1.099	53,98%

(ĐVT: đồng)





Về tổng quan, năm 2015 thực sự là năm kinh doanh đầy khó khăn, các chỉ tiêu lợi nhuận đều đạt rất thấp so với kế hoạch đề ra từ đầu năm và giảm mạnh so với năm trước đó. Bên cạnh nguyên nhân khách quan như lượng khách quốc tế thấp hay hiện tượng xâm thực ở bãi biển Cửa Đại đã được trình bày ở trên, Công ty còn bị ảnh hưởng bởi những nguyên nhân chủ quan

Năm 2014, với định hướng thuê Tập đoàn quản lý, nên việc tiếp cận và triển khai ký hợp đồng bán dịch vụ cho Khu du lịch Biển Hội An hầu như không được Phòng Thị trường Công ty triển khai. Thông tin trên các trang mạng và hệ thống bán hàng của tập đoàn AHS về việc tiếp quản Khu du lịch Biển Hội An bởi thương hiệu U kế từ năm 2015 đều được khách hàng cập nhật. Đây là một yếu tố bất lợi lớn khi Đại hội đồng cổ đông quyết định không thuê tập đoàn quản lý. Bên cạnh đó, công tác triển khai ký hợp đồng bán dịch vụ cho năm 2015 bị chậm trễ nên đã để mất cơ hội hợp tác với một số hãng lữ hành lớn, truyền thống, việc này đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu của Khu du lịch Biển Hội An. Không chỉ vậy, tuy quá trình cải tạo và nâng cấp tại Khu du lịch Biển Hội An đã hoàn thiện nhưng chất lượng dịch vụ và phong cách phục vụ chưa được chú trọng đúng mức nên thực sự chưa đáp ứng được yêu cầu của du khách dẫn tới thứ hạng của Khu du lịch Biển Hội An trên các trang mạng đều bị tụt giảm. Ngoài ra, công tác tiếp cận và khai thác khách hàng của Công ty còn chưa đáp ứng được yêu cầu, mặt khác, các chính sách bán phòng chưa được linh hoạt, hệ thống bán hàng toàn Công ty còn nhiều bất cập, ít phối hợp nên chưa thực sự hỗ trợ hai khách sạn là Khách sạn Hội An và Khu du lịch Biển Hội An khai thác doanh thu trong giai đoạn thị trường gặp nhiều khó khăn như hiện nay.

DÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ NHỮNG TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2015

Về công tác đầu tư, mua sắm tài sản

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo các phòng đầu tư phối hợp cùng các Chi nhánh triển khai kịp thời, đúng quy trình các hạng mục sửa chữa, nâng cấp cũng như mua sắm mới tài sản, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh tại các Chi nhánh. Tổng giá trị đầu tư sửa chữa ngân sách trong năm 2015 đã thực hiện là 8,9 tỷ đồng, đạt 89% kế hoạch đề ra. Giá trị một số hạng mục thấp hơn so với kế hoạch là do tổ chức tốt công tác đầu thầu cũng như tiết kiệm trong tổ chức thi công. Ngoài ra, một số hạng mục khác chưa thật sự cần thiết hoặc đề đồng bộ hóa sản phẩm, Ban Điều hành đã xin ý kiến Hội đồng quản trị chuyển sang thực hiện trong năm 2016. Kết quả thực hiện:

- Tại Khu Du lịch Biển Hội An: Cải tạo nâng cấp đồng bộ sản phẩm như hạng mục khu lưu trú 50 phòng, hạng mục hội trường, hạng mục hồ bơi, bar hồ bơi, kids' club, cải tạo cảnh quan sân vườn, hệ thống chiếu sáng. Tất cả đều đã được đưa vào sử dụng và phát huy được hiệu quả.
- Tại Khách sạn Hội An: Triển khai hạng mục cải tạo, nâng cấp khu spa, tường rào phía Tây của khách sạn.
- Tại Trung tâm Lễ hành Hội An: Mua sắm 1 xe ô tô 35 chỗ ngồi.
- Tại Xi nghiệp Giặt Hội An: cải tạo môi trường làm việc cho nhân viên, như phòng để đồ hay khu vệ sinh công cộng cho nhân viên.

Trong năm qua, Công ty đã triển khai dự án thay đổi phần mềm quản lý toàn Công ty, đáp ứng yêu cầu quản trị của các Giám đốc Chi nhánh, nhất là hai khách sạn, đồng thời, đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty theo mô hình giao quyền cho các Chi nhánh, tăng cường công tác kiểm tra giám sát trong việc các Chi nhánh thực hiện Điều lệ, Quy chế thông qua các chức năng của phần mềm.

Đối với việc đầu tư dự án môi Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam thanh: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Ban điều hành đã xúc tiến nhanh các thủ tục pháp lý để tiến hành khởi công dự án trong tháng 5 năm 2015. Ban quản lý dự án đã tiến hành triển khai các công tác đầu thầu, giám sát và đón tiếp nhà thầu cũng như các đơn vị thiết kế, đơn vị cung cấp thiết bị... đảm bảo đúng quy trình, tiến độ và chất lượng. Hiện nay, giai đoạn I của dự án đang đi vào hoàn thiện, công tác mua sắm thiết bị, công cụ, dụng cụ... phục vụ khách cũng đang được Công ty gấp rút triển khai, dự kiến đầu tháng 4 sẽ tiến hành đưa vào khai thác.



DÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ NHỮNG THIÊN BỒ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2015

Về công tác nhân sự và tiền lương

✦ Công tác nhân sự - đào tạo

Trong năm, các Chi nhánh tuyển dụng mới 136 người công với tiếp nhận 85 lao động mới từ Nhà khách Tỉnh Quảng Nam nâng tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2015 là 612 người. Đã chấm dứt hợp đồng và giải quyết chế độ nghỉ việc 61 trường hợp, giải quyết chế độ nghỉ hưu cho 1 trường hợp. Đã bổ nhiệm một Giám đốc điều hành cho Khu Du lịch Biển Hội An ngay từ đầu năm 2015. Vị trí Giám đốc Thị trường vẫn chưa tuyển dụng được do chưa tìm được nhân sự phù hợp với yêu cầu của Công ty.

Công ty đã cử chọn cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về quản lý nhà hàng, khách sạn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Các Chi nhánh tập trung tổ chức đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho nhân viên mới và tổ chức đào tạo lại các nhân viên cũ theo hệ thống tiêu chuẩn của các ngành nghề khách sạn, lễ hành. Tuy nhiên, công tác đào tạo chưa thực sự hiệu quả do chưa tập trung cho công tác đào tạo nhân sự cấp trung, cấp cao và các phương án dự nguồn cho các dự án mới. Vì vậy, việc đề bạt, điều chuyển nhân sự quản lý cho Chi nhánh mới còn nhiều hạn chế, chưa ổn định làm chậm lại tiến độ khai thác hiệu quả hoạt động kinh doanh.

✦ Chính sách tiền lương và đãi ngộ

Công ty thực hiện tốt các chế độ, chính sách về BHXH, BHYT, BHTN với kinh phí tham gia là 6,1 tỷ đồng và bảo hiểm tai nạn cho người lao động, với mức tham gia là 114.000 đồng/người.

Việc chi trả thù nhập cho người lao động hàng tháng đảm bảo đúng quy chế lương, đúng định mức tiền lương trên doanh thu, đảm bảo ổn định đời sống cho người lao động. Việc xây dựng hệ thống thang, bảng lương nhằm phù hợp với thị trường vẫn chưa thực hiện được trong năm 2015. Vì vậy, tuy thu nhập người lao động ổn định nhưng chính sách phân phối tiền lương vẫn chưa thực sự kích thích người lao động phát huy hết năng lực, chưa thực sự tạo được môi trường cạnh tranh và chưa phù hợp với đối ngũ quản lý cấp trung trở lên.

✦ Về công tác tài chính

Công ty hiện có 5 Chi nhánh tổ chức hạch toán phụ thuộc, việc tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, đồng thời đúng quy định. Trong năm qua, dự án thay đổi phần mềm quản lý và phần mềm kế toán được triển khai đồng thời với việc áp dụng tốt các thay đổi trong chính sách kế toán doanh nghiệp của Nhà nước đã giúp đáp ứng được các yêu cầu của quản trị doanh nghiệp, nhất là đối với 2 khách sạn.

Công tác quản lý tài chính luôn được Công ty chú trọng, đảm bảo tinh minh bạch, kịp thời, tuân thủ chấp hành các quy định quản lý của Nhà nước và của Công ty. Công tác soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm luôn được thực hiện đúng quy định.

Công tác kiểm tra nội bộ tại các đơn vị cơ sở luôn được chú trọng và thực hiện thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện và điều chỉnh các sai sót trong quá trình tổ chức công tác kế toán tại các chi nhánh cũng như giám sát việc thực hiện các quy chế tài chính của Công ty tại Chi nhánh. Công ty luôn đảm bảo việc kiểm tra, giám sát và sử dụng đồng tiền tại đơn vị một cách hiệu quả, đảm bảo giải ngân kịp thời cho các hoạt động kinh doanh, đầu tư và chi trả cổ tức cho cổ đông. Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm tối đa số dư nợ phải thu, hạn chế nợ xấu, nợ khó đòi.

• Về công tác quan hệ cổ đông

Ban điều hành Công ty luôn chú trọng đến lợi ích của cổ đông, vì vậy việc minh bạch, công khai tình hình hoạt động của Công ty, tình hình tài chính luôn được công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời. Báo cáo quản trị định kỳ, Báo cáo thường niên và các Báo cáo về tình hình cổ đông được lập và công bố thông tin đúng thời hạn và đầy đủ nội dung.

Thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông đúng thời gian như thông báo.

• Về công tác thị trường

Năm 2015, tình hình cạnh tranh trên địa bàn ngày càng gay gắt do lượng cung tăng quá nhanh. Nhận định được tình hình nên ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị đã thành lập Tiểu ban Thị trường nhằm hỗ trợ Ban Điều hành Công ty trong việc định hướng phát triển các thị trường mới. Các chính sách giá linh hoạt được Công ty áp dụng kịp thời, các chi nhánh đã phối hợp tốt với Phòng Thị trường Công ty để đưa ra nhiều chương trình khuyến mãi phù hợp nhằm tăng công suất sử dụng phòng, đảm bảo doanh thu trong điều kiện không thể nâng giá bán theo kỳ vọng. Các biện pháp khai thác khách trên các kênh bán hàng cũng được Công ty chú trọng đầu tư.

Tuy nhiên, công tác thị trường trong năm qua còn nhiều hạn chế, chưa chủ động nhạy bén trong việc tiếp cận và khai thác thị trường mới, chưa có chính sách phù hợp để khai thác nguồn khách tiềm năng. Công tác tuyển dụng vị trí Giám đốc thị trường tuy đã xúc tiến nhưng chưa có ứng viên phù hợp. Hiệu quả hoạt động của văn phòng đại diện chưa cao.

• Về hoạt động văn thể mỹ

Công tác xã hội từ thiện luôn được Công ty quan tâm, tiếp tục duy trì phong trào phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc con cựu Thanh niên xung phong nhiễm chất độc màu da cam, hướng ủng hộ và tham gia đầy đủ các Quỹ do chính quyền và đoàn thể phát động. Với tinh thần tương thân tương ái, Công ty đã kêu gọi người lao động đóng góp lương để hỗ trợ người nghèo nhân dịp Tết cổ truyền, cũng như ủng hộ công nhân lao động trong Công ty gặp khó khăn, điều trị bệnh hiểm nghèo. Hoạt động hai Đoàn thể chính trị được duy trì tốt và phát huy được vai trò.

Từng đơn vị Chi nhánh duy trì tổ chức tốt các hoạt động gắn kết nhân viên như tổ chức dã ngoại, mừng sinh nhật, tiệc nhân viên vào cuối năm. Công ty cũng đã tổ chức thành công Hội thi sáng tạo thiết kế mẫu đồng phục cho nhân viên. Các hoạt động này nhằm gắn kết người lao động trong toàn đơn vị, khích lệ và động viên người lao động phát huy năng khiếu và tạo nên sân chơi sôi nổi, là động lực để mọi người cùng đoàn kết, hăng hái cùng nhau quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014	Tỷ trọng 2014	Tỷ trọng 2015
Tài sản ngắn hạn	20.600	23.542	114,28%	13,47%	15,96%
Tài sản dài hạn	132.333	123.751	93,51%	86,53%	84,02%
Tổng tài sản	152.933	147.293	96,31%	100,00%	100,00%

(ĐVT: triệu đồng)

Về mặt cơ cấu tài sản hầu như không có nhiều biến đổi so với năm 2014, tài sản dài hạn vẫn chiếm phần lớn với tỷ trọng đạt 84,02% tổng tài sản của năm. Về giá trị tài sản, trong năm 2015, tổng tài sản giảm còn 147,3 tỷ đồng, bằng 96,31% so với năm liền trước. Nguyên nhân đến từ sự sụt giảm của tài sản dài hạn do giá trị của tài sản cố định trong năm giảm. Mặc dù tài sản ngắn hạn năm 2015 tăng, đạt 114,28% so với năm 2014 nhưng do tỷ trọng thấp nên không thực sự gây ảnh hưởng đến giá trị của tổng tài sản của năm.

CƠ CẤU TÀI SẢN

(ĐVT: triệu đồng)



Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014	Tỷ trọng 2014	Tỷ trọng 2015
Nợ ngắn hạn	43.310	34.453	79,55%	99,86%	94,69%
Nợ dài hạn	62	1.932	3116,70%	0,14%	5,31%
Nợ phải trả	43.372	36.386	83,89%	100,00%	100,00%

(ĐVT: triệu đồng)

CƠ CẤU NỢ PHẢI TRẢ

(ĐVT: triệu đồng)



Cơ cấu nợ phải trả năm 2015 vẫn giữ nguyên xu hướng so với năm 2014. Phần lớn nợ phải trả của Công ty vẫn đến từ nợ ngắn hạn. Trong năm 2015, nợ ngắn hạn là 34,5 tỷ đồng, chiếm 94,69% tổng nợ phải trả của Công ty. So với năm liền trước, nợ phải trả năm 2015 đã giảm, chỉ còn khoảng 80%. Ngược lại, nợ dài hạn năm 2015 đã tăng đột biến, từ 62 triệu đồng năm 2014 lên đến hơn 1,9 tỷ năm 2015. Nguyên nhân là do phát sinh khoản vay gần 1,9 tỷ đồng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương để phục vụ cho dự án đầu tư khu du lịch nghỉ mát Tam Thanh - Thành phố Tam Kỳ.

NHỮNG CÁI TIỀN VỀ CÔNG TÁC BỘ MÁY TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

- ✦ Thành lập 2 Tiểu ban: Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Thị trường để cùng Ban điều hành đề ra những chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao của Công ty, xây dựng các chế độ, chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân cán bộ, thu hút nhân tài và nghiên cứu chiến lược phát triển thị trường ngắn, trung và dài hạn nhằm tổ chức khai thác có hiệu quả các thị trường khách trong và ngoài nước.
- ✦ Tiếp tục triển khai việc giao quyền tự chủ, phân cấp toàn diện hơn cho các cơ sở. Việc phân cấp quản lý ở các đơn vị cơ sở đã tạo sự chủ động trong quản lý, điều hành, trong công tác tài chính, công tác lao động tiền lương, đào tạo và tổ chức hoạt động kinh doanh ở mỗi đơn vị, nhằm tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh, đóng góp vào sự tăng trưởng của Công ty.
- ✦ Áp dụng hệ thống phần mềm quản lý mới trong toàn Công ty, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác quản lý.
- ✦ Công tác đào tạo luôn được ưu tiên hàng đầu. Trong năm, Công ty đã cử chọn các cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về quản lý nhà hàng, khách sạn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo cho nhân viên mới theo tiêu chuẩn của ngành khách sạn, lữ hành.
- ✦ Nhằm đảm bảo đời sống cho người lao động trong tình hình kinh doanh khó khăn, Công ty đã điều chỉnh phương thức giao tiền lương, theo đó, tiền lương sẽ được chia thành 2 phần: 75% quỹ lương được giao cố định không phụ thuộc vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, phần còn lại được giao theo tỷ lệ trên doanh thu hoặc lợi nhuận hoạt động.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2016, dự báo tình hình an ninh chính trị thế giới vẫn tiếp tục có nhiều biến động, xung đột chính trị, tôn giáo và dịch bệnh xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới, ảnh hưởng tiêu cực đến lượng khách quốc tế đến Việt Nam. Theo nhận định từ các hãng lữ hành, dự kiến năm 2016, lượng khách đến Việt Nam từ các nước Châu Âu tiếp tục giảm so với năm 2014 và 2015, đây là lượng khách chiếm tỷ trọng tương đối cao. Trong điều kiện khó khăn về thị trường, số lượng các cơ sở lưu trú trên địa bàn tăng lên quá nhanh so với dự kiến lượng khách đến năm 2016, tình hình cạnh tranh về giá sẽ càng gay gắt hơn nên khả năng khai thác và tăng trưởng doanh thu sẽ có nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, dự án Khu nghỉ dưỡng Tam Thanh dự kiến đưa vào khai thác từ tháng 5/2016, ban đầu sẽ gặp không ít khó khăn và chưa có hiệu quả. Chi nhánh Bàn Thạch vẫn tiếp tục kinh doanh chưa hiệu quả, tiếp tục lỗ nên chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty năm 2016 sẽ bị ảnh hưởng không nhỏ. Chính vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty đề xuất một kế hoạch kinh doanh năm 2016 trên tinh thần tăng cường kiểm soát chi phí, cắt giảm một số khoản mục chưa thực sự cần thiết, nâng cao ý thức tiết kiệm trong toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty, đồng thời, sắp xếp lao động một cách khoa học, hợp lý nhằm tăng năng suất, chất lượng lao động, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động. Với chủ trương đó, Công ty đề ra các mục tiêu kế hoạch kinh doanh 2016 như sau:

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHO NĂM 2016

- ♦ **Doanh thu toàn Công ty:** 191.748 triệu, tăng 13% so với năm 2015.
- ♦ **Lợi nhuận trước thuế:** 19.091 triệu, tăng 54,52% so với năm 2015.
- ♦ **Lãi cơ bản trên cổ phiếu:** 1.758 đồng/cổ phiếu, tăng 59,95% so với năm 2015.
- ♦ **Cổ tức:** 1.569 đồng/cổ phiếu, tăng 42,61% so với năm 2015.
- ♦ **Về nguồn khách:** Giữ vững nguồn khách truyền thống, tập trung khai thác thị trường khách mới, tiềm năng, thị trường khách qua mạng, nguồn khách MICE, corporate, khách nội địa... đạt tỷ lệ công suất buồng phòng bình quân 85%.
- ♦ **Về chính sách với người lao động:** Xây dựng hệ thống thang, bảng lương phù hợp với thị trường, kích thích người lao động phát huy năng lực.



Giải pháp thực hiện

- Các chi nhánh và toàn Công ty phải tập trung chú trọng tăng cường kiểm soát chi phí, cắt giảm một số khoản mục chưa thực sự cần thiết, nâng cao ý thức tiết kiệm trong toàn thể cán bộ công nhân viên, sắp xếp lao động một cách khoa học, hợp lý nhằm tăng năng suất, chất lượng lao động, đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động.
- Triển khai định hướng phát triển mạng lưới bán hàng trong toàn Công ty, tuyển dụng ngay chức danh Giám đốc Thị trường nhằm nhanh chóng ổn định hoạt động của Phòng thị trường Công ty, các Chi nhánh, 2 Văn phòng đại diện tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Tập trung để thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ công tác nhằm nâng cao năng lực hoạt động trong việc xúc tiến quảng bá, tiếp cận và khai thác thị trường trong và ngoài nước; đồng thời, xây dựng kế hoạch quảng bá sản phẩm, dịch vụ thông qua nhiều kênh phân phối của Công ty và của các Chi nhánh.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng giao quyền và trách nhiệm toàn diện (chưa giao quyền huy động vốn và chưa giao vốn) cho các Chi nhánh nhằm tăng tính chủ động và trách nhiệm trong hoạt động kinh doanh cũng như trách nhiệm quản lý tài sản, khai thác hiệu quả tài sản được đầu tư. Tổ chức lại bộ máy văn phòng Tổng Công ty theo hướng tinh gọn, tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát và tham mưu; tập trung nghiên cứu và định hướng xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ trong Công ty. Tập trung kiện toàn bộ máy hoạt động tại Chi nhánh Bàn Thạch nhằm ổn định hoạt động kinh doanh và khai thác tốt dự án Tam Thanh ngay sau khi hoàn tất quá trình đầu tư đưa vào sử dụng.
- Xác định tình hình khó khăn của thị trường, từng Chi nhánh cần tăng cường chú trọng đến chất lượng sản phẩm, dịch vụ và thái độ phục vụ khách. Mặt khác, tăng cường kiểm soát chi phí, tiết kiệm nhưng không làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Nghiên cứu, đầu tư và phát triển các loại hình dịch vụ mới, sản phẩm mới, sản phẩm riêng biệt nhằm mang lại hiệu quả kinh doanh cho từng Chi nhánh và hiệu quả kinh doanh chung của Công ty. Tăng cường công tác tiếp thị tại chỗ, thực hiện các chính sách khuyến mãi để thu hút khách du lịch trong và ngoài nước sử dụng dịch vụ của khách sạn, lữ hành.
- Tại Trung tâm Lữ hành, tình trạng thiếu phương tiện vận chuyển vẫn chưa được cải thiện, vì vậy, Chi nhánh cần tăng cường liên kết với các nhà cung cấp bên ngoài để đảm bảo phục vụ khách. Ngoài ra, Chi nhánh cần chú trọng hơn nữa chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm, khai thác tốt các dịch vụ có hiệu quả nhằm tăng lợi nhuận và năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục triển khai và hoàn thành dứt điểm giai đoạn I của Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh, dự kiến đưa vào khai thác từ tháng 5/2016.
- Có kế hoạch làm việc với lãnh đạo thành phố Hội An về đầu tư dự án mới tại Cồn Đầm, Cẩm Châu sau khi quy hoạch được phê duyệt.
- Triển khai thực hiện các hạng mục tam dừng trong năm 2015 chuyển sang 2016 và các hạng mục được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt trong năm 2016.

HỘI AN
TOURIST HOLDING COMPANY

LỄ KHỞI

DỰ ÁN KHU DU LỊCH N

Tam ngày 19



LỄ KHỞI CÔNG NHỮNG DỰ ÁN NGHỈ DƯỠNG TẠI THANH

tháng 5 năm 2019



LỄ KHỞI CÔNG DỰ ÁN KHU DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG TAM THANH

BÁO CÁO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Ngành du lịch là ngành kinh tế nhạy cảm nên các biến động về kinh tế, chính trị, thời tiết, dịch bệnh và tai nạn trên thế giới cũng như trong khu vực sẽ gây ảnh hưởng ngay lập tức. Năm 2015 được đánh giá là một năm với nhiều khó khăn, thách thức nhưng cũng đồng thời mở ra nhiều cơ hội cho ngành du lịch Việt Nam. Trên thế giới, tình hình an ninh, chính trị vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Dịch bệnh và khủng bố diễn ra trên một số quốc gia, làn sóng dân di cư đổ sang các nước châu Âu trong thời gian gần đây và tai nạn máy bay vẫn còn xảy ra làm cho lượng khách quốc tế đến Việt Nam giảm mạnh, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của ngành du lịch nói chung và của Công ty nói riêng. Ngoài ra, sức ép cạnh tranh trong lĩnh vực hoạt động du lịch, dịch vụ trên địa bàn Hội An và Đà Nẵng ngày càng diễn ra quyết liệt, nhất là sự cạnh tranh về giá phòng và hiện tượng xâm thực tại Biển Cửa Đại đã gây ra sự phân tán lớn trong lượng khách đến Hội An, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong năm, Công ty đã thực hiện tiếp nhận tài sản và tổ chức khai thác Khách sạn ven sông Bàn Thạch. Do chưa định hướng được thị trường khách và các chi phí ban đầu để đưa vào hoạt động cao nên đây đã trở thành một thách thức lớn đối với Công ty.

Tuy nhiên, trong năm qua, những định hướng phát triển du lịch và công tác đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho sự phát triển du lịch của Tỉnh Quảng Nam là điều kiện, cơ hội để cho Công ty mở rộng quy mô phát triển. Trong quá trình hoạt động, Công ty còn luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ phía Ban lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND Tỉnh cùng các Sở, Ban, Ngành của Tỉnh. Ngoài ra, sự đồng thuận của tập thể Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, cổ đông cùng sự đoàn kết nhất trí và quyết tâm phấn đấu của tập thể cán bộ, công nhân lao động Công ty là nhân tố quan trọng trong quá trình tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2015 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.



Với những thuận lợi, khó khăn và thách thức trên, Hội đồng quản trị đã có nhiều định hướng kịp thời, đề ra nhiều biện pháp thiết thực về quản trị Công ty phù hợp và đã được những kết quả nhất định cụ thể như sau:

VỀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Trong năm, Hội đồng quản trị đã thành lập hai Tiểu ban: Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Thị trường để cùng với Ban điều hành rà soát, đánh giá công tác nhân sự, phát triển nguồn nhân lực và công tác thị trường nhằm kiến toàn, củng cố bộ máy làm việc, đảm bảo nhân sự các chi nhánh, Phòng Thị trường Công ty, Phòng Thị trường 2 khách sạn và 2 Văn phòng đại diện đầy đủ năng lực, khả năng làm tốt các công tác thị trường, đồng thời đề ra các chính sách để thu hút nguồn khách mới bù đắp thị trường khách truyền thống mất dần; chỉ đạo Ban Điều hành Công ty tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hành tiết kiệm để tiết giảm chi phí hoạt động, chi phí quản lý, chi phí đầu tư đảm bảo thực hiện có hiệu quả về chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và đảm bảo được việc làm, thu nhập của người lao động, từng bước chuyển đổi cơ cấu doanh thu theo hướng tăng doanh thu các dịch vụ, nhất là dịch vụ ăn uống, nâng cao chất lượng, đẳng cấp dịch vụ lưu trú.

Năm 2015, hoạt động kinh doanh của Công ty đạt kết quả:

- ♦ Doanh thu toàn Công ty đạt 169.576 triệu đồng, đạt 88,67% kế hoạch năm, tăng 1,5% so với cùng kỳ;
- ♦ Chi phí hoạt động thực hiện 132.235 triệu đồng, đạt 95,71% kế hoạch năm
- ♦ Lợi nhuận trước thuế thực hiện là 12.355 triệu đồng, đạt 42% kế hoạch năm, bằng 51,43% so với cùng kỳ
- ♦ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước và các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động.
- ♦ Thu nhập bình quân của người lao động là 5.200.000 đồng/người/tháng, bằng kế hoạch đề ra, tăng 3,48% so với cùng kỳ.

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đều không đạt kế hoạch như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra từ đầu năm, nhưng việc làm người lao động trong năm được ổn định, thu nhập được đảm bảo như kế hoạch đề ra và tăng 3,48% so với cùng kỳ; sự chuyển dịch cơ cấu doanh thu dịch vụ chưa có sự chuyển biến đáng kể, doanh thu dịch vụ lưu trú vẫn chiếm tỷ trọng cao, dịch vụ ăn uống và các dịch vụ khác đạt thấp, chất lượng các dịch vụ chưa đáp ứng được kỳ vọng của cổ đông.

Ngoài ra, trong năm 2015, thực hiện chủ trương về phát triển mở rộng kinh doanh về phía Nam của tỉnh, Công ty đã tiếp nhận tài sản và tổ chức quản lý, điều hành, khai thác kinh doanh Khách sạn ven sông Bàn Thạch từ tháng 8 năm 2015. Qua 5 tháng hoạt động, doanh thu đạt 60,19% do thị trường khách lưu trú thấp, nên kết quả đạt thấp, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh chung của Công ty.



VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Trong công tác đầu tư, mua sắm tài sản, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành tính toán kỹ lưỡng về hiệu quả đầu tư, không đầu tư dàn trải, kéo dài, khi triển khai công trình phải có lịch trình thi công cụ thể và giải quyết dứt điểm trong năm kế hoạch.

Kinh phí đầu tư năm 2015 là 10,1 tỷ đồng, trong đó đầu tư dài hạn và ngắn hạn đã thực hiện là 8,9 tỷ đồng, đạt 89% kế hoạch đề ra. Trong năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định và đã hoàn thành dứt điểm trong năm một số hạng mục trọng tâm như sau:

- Về đầu tư dài hạn: Đã chỉ đạo xúc tiến các bước đầu tư cho dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh, Tam Kỳ; triển khai thi công giai đoạn I của dự án từ tháng 7/2015. Đến nay đã thi công xong phần xây lắp các hạng mục hồ bơi, hạng mục khối lễ tân, nhà hàng, spa, khối kỹ thuật, cải tạo 3 cụm biệt thự thành 12 phòng ngủ. Trong quá trình triển khai thi công dự án, Hội đồng quản trị đã điều chỉnh kế hoạch thi công thêm 1 cụm biệt thự 2 phòng của giai đoạn II. Hiện nay, tất cả các hạng mục đang trong giai đoạn hoàn thiện và phân đấu đến đầu Quý II/2016 sẽ đưa dự án vào khai thác kinh doanh.
- Về đầu tư ngắn hạn: Đối với việc nâng cấp, cải tạo, sửa chữa tại các Chi nhánh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành cần chọn thời điểm để triển khai thực hiện, tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các chi nhánh. Theo đó, trong năm 2015, Công ty đã tập trung triển khai nâng cấp các hạng mục cụ thể như sau:
 - Tại Khu du lịch biển Hội An: Nâng cấp hệ thống sân đường, cảnh quan toàn khu giai đoạn II; cải tạo nội thất khu 50 phòng ngủ, hội trường nhỏ, khu bar hồ bơi, khu vui chơi trẻ em; nâng cấp hàng rào sắt Tân Đông An, hành lang, sân khu 50 phòng, điện sân vườn, hồ bơi... đã đưa vào hoạt động trong tháng 7/2015.
 - Tại Khách sạn Hội An: Triển khai cải tạo gạch nền khu cà phê vườn, nâng cấp khu spa, tường rào phía Tây khách sạn.
 - Tại Trung tâm lữ hành: Triển khai các hạng mục tại Khu du lịch Bãi Bắc – Cù Lao Chàm và kịp thời đưa vào phục vụ khách tham quan mùa cao điểm. Đầu tư mới 1 xe 35 chỗ ngồi phục vụ vận chuyển khách du lịch.
 - Tại Xi nghiệp Giặt Hội An: Triển khai và hoàn thành hạng mục cải tạo khu làm việc và các công trình phụ trợ.
- Việc thực hiện công tác đầu tư đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật xây dựng. Công trình đưa vào sử dụng đảm bảo được chất lượng, tính mỹ thuật và kỹ thuật.
- Để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác quản lý, Công ty đã đầu tư hệ thống phần mềm smile, hiện nay đã đưa vào áp dụng trong toàn Công ty đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý, điều hành và công tác quản trị doanh nghiệp.

VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH

Công tác quản trị tài chính trong năm luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản được thường xuyên tăng cường công khai minh bạch, đảm bảo theo quy chế, quy định của Pháp luật... Thực hiện tốt công bố thông tin và quan hệ có đóng theo quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết.

Về quản trị công tác thị trường

Công tác thị trường được xác định là yếu tố quyết định thành công của Công ty, bởi vậy Hội đồng quản trị đã định hướng tập trung điều chỉnh cơ cấu thị trường theo hướng giữ vững thị trường truyền thống, đẩy mạnh khai thác thị trường trong nước, đồng thời thâm nhập vào các thị trường tiềm năng, phân đầu tăng tỷ trọng lượng khách khai thác qua mạng toàn cầu, khai thác thị trường corporate, MICE, ... để phát triển thị phần nhằm đảm bảo các mục tiêu kinh doanh của Công ty. Thực hiện theo định hướng đó, nhìn chung năm 2015, khách hàng bán quan mạng toàn cầu, trang web của Công ty và 2 khách sạn, thị trường MICE có tăng tuy nhiên thị trường truyền thống lại có xu hướng giảm. Nguyên nhân là do công tác thị trường còn nhiều hạn chế, chưa tạo ra bước đột phá trong việc khai thác các nguồn khách; giữa Phòng Thị trường Công ty và các Chi nhánh thiếu sự phối hợp, nhất là trong việc đề ra các chính sách giá hợp lý cho từng thời điểm, từng đối tượng khách; ngoài ra việc thực hiện công tác định hướng thị trường còn nhiều thiếu sót do thiếu sự gắn kết giữa các văn phòng đại diện, Phòng Thị trường Công ty và các Chi nhánh.

Về quản trị đổi mới, phát triển Công ty

Thực hiện chiến lược đổi mới của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo cho Ban Điều hành nâng cao năng lực quản lý điều hành, phân công công việc cho từng thành viên trong Ban Điều hành và thực hiện tốt công tác chỉ đạo cho cả hệ thống Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu do Hội đồng quản trị đề ra.

Đối với các đơn vị cơ sở: Công ty tiếp tục triển khai thực hiện việc giao quyền tự chủ, phân cấp toàn diện hơn cho các cơ sở. Việc phân cấp quản lý ở các đơn vị cơ sở đã tạo sự chủ động trong quản lý, điều hành, trong công tác tài chính, công tác lao động tiền lương, đào tạo và tổ chức hoạt động kinh doanh ở mỗi đơn vị, nhằm tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh cùng hiệu quả kinh doanh, góp phần vào sự tăng trưởng của toàn Công ty.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã tập trung đầu tư vào công tác đào tạo chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý các phòng ban Công ty, đào tạo lại cho đội ngũ nhân viên theo hệ thống quy trình chuẩn các ngành nghề của khách sạn, lễ hành và dịch vụ giặt là, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng yêu cầu khắt khe của khách hàng. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo cho Ban điều hành quan tâm đúng mức đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, chế độ đãi ngộ cho đội ngũ cán bộ quản lý từ cơ sở đến Công ty. Trong năm, Công ty đã tiến hành bổ nhiệm lại các Giám đốc Khách sạn Hội An, Trung tâm Lễ hành, Xi nghiệp Giặt Hội An và bổ nhiệm Giám đốc điều hành Khu du lịch Biển Hội An.

Công ty cũng đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hệ thống chính trị của Công ty thực hiện và phát huy tốt vai trò của tổ chức cơ sở Đảng trong việc lãnh đạo, tổ chức tốt phong trào thi đua thực hiện các mục tiêu kinh doanh; đồng thời lãnh đạo và tổ chức cho người lao động giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể đã ký kết giữa Công ty với tổ chức Công đoàn.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2015, mặc dù tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thông qua các cuộc họp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của các đơn vị và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng đã xây dựng các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.





KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Dự báo tình hình

Thuận lợi

- Chính phủ và UBND tỉnh Quảng Nam đã định hướng phát triển và tạo nhiều cơ chế, chính sách để phát triển ngành du lịch Việt Nam, ngành du lịch Tỉnh Quảng Nam.
- Cầu Cửa Đại được đưa vào sử dụng, các công trình hạ tầng phát triển du lịch trên địa bàn được đầu tư nhằm phát triển du lịch tại Hội An và khu vực phía Nam của Tỉnh, là cơ hội để Công ty phát triển trong thời gian tới.

Khó khăn

- Dự báo tình hình an ninh, chính trị và kinh tế thế giới cũng như trong khu vực vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường và sẽ ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của ngành du lịch nói chung và Công ty nói riêng. Đặc biệt, trong khi quá trình hội nhập ngày càng mạnh mẽ, nhất là khi Việt Nam trở thành thành viên của Cộng đồng kinh tế ASEAN, tham gia vào hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) thì sự cạnh tranh trên thị trường sẽ càng diễn ra quyết liệt.
- Việc tổ chức hoạt động kinh doanh Khách sạn ven sông Bàn Thạch và đưa Công trình Khu du lịch Nghỉ dưỡng Tam Thanh vào hoạt động là những thách thức lớn đối với Công ty, nhất là trong tình hình thị trường như hiện nay.

Mục tiêu

- ◆ Doanh thu toàn Công ty tăng 13,07% so với cùng kỳ; chuyển biến mạnh mẽ cơ cấu doanh thu theo hướng tăng doanh thu các dịch vụ, nhất là dịch vụ nhà hàng;
- ◆ Lợi nhuận trước thuế tăng 54,52% so với cùng kỳ;

Về nguồn khách: Giữ vững nguồn khách truyền thống, tập trung khai thác thị trường khách mới, tầm hạng, thị trường khách qua mạng, nguồn khách MICE, corporate, khách nội địa ...; đạt tỷ lệ công suất buồng phòng bình quân 65%.

Nhiệm vụ và giải pháp

Để đạt được những mục tiêu chủ yếu năm 2016, Hội đồng quản trị tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

- ◆ Tập trung sử dụng, phát huy hiệu quả các cơ sở vật chất – kỹ thuật đã đầu tư, nâng cấp để tăng doanh thu, đồng thời có những biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả các loại hình dịch vụ, nhất là dịch vụ nhà hàng, lễ hành, vui chơi, giải trí, hội nghị, hội thảo ... tạo sự liên hoàn trong các khâu tổ chức phục vụ khách đến Công ty. Ngoài ra, sử dụng hiệu quả các phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin, các trang Web, các phần mềm quản lý của Công ty trong hoạt động kinh doanh.
- ◆ Về quản trị kinh doanh:
 - Chỉ đạo Ban Điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đạt hiệu quả cao, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016.
 - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chỉ tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, nhất là trong công tác đầu tư, mua sắm tài sản cố định, đảm bảo sự công khai, minh bạch trong các báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật... nhằm tăng hiệu quả quản lý tài chính của Công ty.
- ◆ Về quản trị công tác thị trường:
 - Đối với thị trường khách quốc tế, cần có những chính sách giá hợp lý nhằm giữ vững thị trường khách truyền thống, tập trung đẩy mạnh thị trường khách Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Úc, New Zealand, Ấn Độ, thị trường khách các nước khu vực ASEAN,... Tiếp tục điều chỉnh phân khúc thị trường theo định hướng tăng dần thị trường khách qua mạng, nguồn khách MICE, corporate,...
 - Đối với thị trường khách trong nước, cần nguồn khách có tiềm năng, có yêu cầu cao về du lịch, dịch vụ. Khai thác tốt các dịch vụ phụ trợ, đáp ứng các nhu cầu ngày càng cao của du khách.
 - Có kế hoạch cụ thể về công tác quảng bá, tiếp thị khi các dự án mới được đưa vào hoạt động.
 - Tiếp tục kiện toàn bộ phận thị trường Công ty (cơ sở vật chất và nguồn nhân lực), đảm bảo cán bộ nhân viên có đủ năng lực và sự chuyên nghiệp cần có để triển khai các chiến lược thị trường. Phối hợp và phân công rõ ràng giữa trách nhiệm Phòng Thị trường của Công ty với các Chi nhánh và Văn phòng đại diện trong việc xây dựng, quảng bá sản phẩm với định hướng chiến lược rõ ràng nhằm nâng cao thương hiệu Công ty. Tiếp tục bổ sung nhân sự cấp cao tại các Chi nhánh và Phòng Thị trường Công ty. Chi phí tổ chức hoạt động công tác thị trường cần được biết kiệm một cách thiết thực.
 - Đối với các Chi nhánh đã được giao quyền toàn diện trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng nguồn nhân lực thì cần phải chủ động trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đồng thời chú trọng đầu tư phát triển sản phẩm, dịch vụ mới, khác biệt, đặc trưng làm tăng năng lực kinh doanh và khả năng cạnh tranh trên thị trường.



- ◆ Về quản trị công tác đầu tư, mở rộng quy mô phát triển doanh nghiệp:
 - Năm 2016, tập trung đầu tư, cải tạo, nâng cấp các hạng mục chuyển từ năm 2015 sang. Về tổng mức đầu tư nâng cấp tài sản năm 2016, Ban Điều hành sẽ rà soát lại các hạng mục cần thiết, phù hợp với điều kiện kinh doanh của các Chi nhánh; lựa chọn lại các hạng mục công trình cấp thiết, có hiệu quả của các Chi nhánh để đầu tư.
 - Đầu tư sắm mới 2 ca nô phục vụ tour Cù Lao Chàm.
 - Tập trung hoàn thiện các hạng mục đầu tư, xây dựng của dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh, Tam Kỳ, phần đầu đến Quý II/2016 đưa vào phát huy hiệu quả.
- ◆ Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý toàn Công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị cơ sở và toàn Công ty:
 - Ban Điều hành Công ty chủ động trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của các đơn vị, chi nhánh; phát huy quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh cho các Chi nhánh nhằm tạo bước đột phá trong công tác quản lý điều hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh của mỗi Chi nhánh và tăng cường công tác điều hành các phòng, ban, bộ phận chức năng của Công ty.
 - Ban Điều hành tập trung triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc lại bộ máy tổ chức và nhân sự phù hợp với điều kiện hoạt động của từng Chi nhánh; chỉ đạo các Chi nhánh tiến hành rà soát, định mức lại lao động, bố trí, sử dụng lao động đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế công việc và hiệu quả, nhằm tiết kiệm chi phí cũng như tăng thu nhập cho người lao động.
 - Tập trung chăm lo công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ quản lý cấp cơ sở để đảm bảo tính chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
 - Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách về tiền lương, chế độ an sinh xã hội cho người lao động... nhằm tạo điều kiện cho người lao động yên tâm, gắn bó với Công ty.
 - Tăng cường công tác quản trị, kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị trong công tác điều hành hoạt động của Công ty.
- ◆ Thực hiện quy hoạch, đào tạo và chính sách về cán bộ:
 - Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại Công ty, đồng thời có chính sách đào tạo, bồi dưỡng về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ... trong và ngoài nước cho cán bộ quản lý và người lao động để đảm bảo nguồn nhân lực của Công ty đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của Công ty.





THÀNH PHỐ HỘI AN

BÁO CÁO

QUẢN TRỊ CÔNG TY

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại, Công ty có 2 Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban Thị trường và Tiểu ban Nhân sự. Các Tiểu ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Tiểu ban do Hội đồng quản trị ban hành.

Tiểu ban Thị trường	Tiểu ban Nhân sự
<p>Gồm các thành viên:</p> <ol style="list-style-type: none">Ông Vũ Hiền, Thành viên Hội đồng quản trị – Trưởng banÔng Lê Tiến Dũng, Tổng Giám đốc – Thành viênÔng Lê Huy Khang, Thành viên Hội đồng quản trị - Thành viên	<p>Gồm các thành viên:</p> <ol style="list-style-type: none">Ông Nguyễn Văn Ban, Chủ tịch Hội đồng quản trị – Trưởng banÔng Lê Tiến Dũng, Tổng Giám đốc – Thành viênÔng Lê Huy Khang, Thành viên Hội đồng quản trị - Thành viên
<p>Tiểu ban Thị trường có trách nhiệm nghiên cứu và tham mưu Hội đồng quản trị về Chiến lược phát triển thị trường ngắn, trung và dài hạn nhằm tổ chức khai thác có hiệu quả các thị trường khách trong và ngoài nước. Trong năm, Tiểu ban Thị trường đã tổ chức các cuộc họp với sự tham gia của Ban Điều hành Công ty, Giám đốc các khách sạn, Phòng Thị trường Công ty và bộ phận thị trường của các khách sạn để tiến hành đánh giá tình hình thị trường trong thời gian vừa qua đồng thời đề ra giải pháp, tổ chức thực hiện trong thời gian tới cũng như những định hướng phát triển dài hạn cho phòng thị trường trong những năm tiếp theo.</p>	<p>Tiểu ban Nhân sự có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Hội đồng quản trị về chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao của Công ty, bao gồm: công tác tuyển dụng; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao, công tác quy hoạch dự nguồn đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao; bên cạnh đó, đề xuất xây dựng chế độ, chính sách đãi ngộ giữ chân cán bộ và thu hút nhân tài đảm bảo hài hòa lợi ích và phù hợp với điều kiện thị trường của từng thời điểm. Trong năm, Tiểu ban Nhân sự đã tổ chức họp với các chi nhánh để đánh giá, phân tích kết quả kinh doanh trong năm của từng chi nhánh đồng thời tham gia ý kiến đóng góp các biện pháp để tháo gỡ khó khăn của các chi nhánh và đề ra nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện chỉ tiêu kinh doanh cho thời gian tới.</p>

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2015

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Ban	Chủ tịch	5/5	
2	Lê Tiến Dũng	Thành viên	5/5	
3	Nguyễn Lưu Thụy*	Thành viên	0/5	Bận công tác và có đơn xin phép (Miễn nhiệm từ ngày 11/03/2015)
4	Vũ Hiền	Thành viên	5/5	
5	Lê Văn Dũng*	Thành viên	1/5	Miễn nhiệm từ ngày 11/03/2015
6	Lê Huy Khang*	Thành viên	4/5	Bỏ nhiệm từ ngày 11/03/2015
7	Trần Văn Tân*	Thành viên	4/5	Bỏ nhiệm từ ngày 11/03/2015

(*) Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 11/03/2015)

Trong năm 2015, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của công ty cổ phần và duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 11/03/2015, 02 thành viên mới của HĐQT là ông Lê Huy Khang và ông Trần Văn Tân đã được bổ nhiệm để thay thế cho 02 thành viên đã miễn nhiệm là ông Nguyễn Lưu Thụy và Lê Văn Dũng.

Trong năm, HĐQT đã tiến hành tổ chức các phiên họp định kỳ, mỗi quý một lần để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết trong thời gian qua, đồng thời ra Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới, đảm bảo theo sát đúng các mục tiêu, yêu cầu phát triển của công ty. Bằng sự quyết tâm cao, chủ động đổi mới với khó khăn, thách thức, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV, nỗ lực thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với mục đích đem đến lợi ích cao nhất cho các cổ đông và sự phát triển bền vững cho Công ty.

Qua các cuộc họp, HĐQT đã quyết định được các vấn đề sau:

- Chỉ đạo và giám sát tổ chức thành công phiên họp thường niên ĐHĐCĐ Công ty năm 2015
- Theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT
- Theo dõi và chỉ đạo triển khai công tác đầu tư xây dựng theo kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt đúng quy định
- Ban Tổng Giám đốc báo cáo với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao như: Các chỉ tiêu kinh doanh đạt được, tình hình nhân sự, lương... trong từng quý
- Đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế tài chính Công ty được áp dụng từ ngày 01/08/2015

Để đảm bảo hoạt động của Công ty được thông suốt, kịp thời và đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết liên quan đến các vấn đề quan trọng của Công ty.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2015

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	16/2015/NQ-DHDCD	11/3/2015	Nghị quyết DHDCD thường niên năm 2015 CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An
2	17/2015/QĐ-HĐQT	11/3/2015	QĐ v/v đầu tư xây dựng Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh
3	18/2015/NQ-HĐQT	01/04/2015	QĐ v/v chi trả cổ tức đợt 2 (đợt cuối) năm 2014
4	20/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	QĐ v/v thành lập Ban quản lý dự án - Khu du lịch Biển Hội An
5	21/2015/QĐ-HĐQT	15/04/2015	QĐ v/v phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán Công trình: cải tạo Khách sạn Hội An. Hạng mục: sân, đường – Khu du lịch Biển Hội An
6	22/2015/QĐ-HĐQT	16/04/2015	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch đầu thầu. Công trình: cải tạo Khách sạn Hội An. Hạng mục: sân, đường – Khu du lịch Biển Hội An
7	23/2015/QĐ-HĐQT	23/04/2015	QĐ v/v phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán. Công trình: cải tạo Khách sạn Hội An. Hạng mục: cải tạo khu 50 phòng
8	24/2015/QĐ-HĐQT	24/04/2015	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch đầu thầu. Công trình: cải tạo Khách sạn Hội An. Hạng mục: cải tạo khu 50 phòng
9	25/2015/QĐ-HĐQT	27/04/2015	Nghị quyết HĐQT Quý I - 2015
10	16/2015/ QĐ-HĐQT	06/05/2015	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch đầu thầu. Gói thầu: thi công xây dựng. Công trình: cải tạo Khách sạn Hội An. Hạng mục: cải tạo sân, đường
11	28/2015/QĐ-HĐQT	15/05/2015	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu thầu. Công trình: Cải tạo khách sạn Hội An. Hạng mục: cải tạo khu 50 phòng
12	29/2015/QĐ-HĐQT	15/05/2015	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng hồ bơi – Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh
13	30/2015/QĐ-HĐQT	16/05/2015	Phê duyệt kế hoạch đầu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng hồ bơi – Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh
14	32/2015/QĐ-HĐQT	22/05/2015	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu thầu. Đối với hạng mục: Cải tạo hội trường Khu du lịch Biển Hội An. Công trình: CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An
15	33/2015/QĐ-HĐQT	12/6/2015	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng khối nhà hàng – lễ tân – spa – biệt thự 1 tầng và khối nhà kỹ thuật
16	34/2015/QĐ-HĐQT	14/06/2015	Phê duyệt kế hoạch đầu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng khối nhà hàng, lễ tân, spa, biệt thự 1 tầng và khối nhà kỹ thuật
17	35/2015/QĐ-HĐQT	18/06/2015	Phê duyệt kế quả đầu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng hồ bơi - Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh
18	37/2015/QĐ-HĐQT	15/07/2015	Nghị quyết HĐQT quý II/2015
19	39/2015/QĐ-HĐQT	15/07/2015	QĐ v/v thành lập chi nhánh CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An – Khách sạn ven sông Bàn Thạch
20	40/2015/QĐ-HĐQT	15/07/2015	QĐ v/v bổ nhiệm Giám đốc điều hành Chi nhánh CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An - Khách sạn ven sông Bàn Thạch

21	42/2015/QĐ-HĐQT	16/07/2015	QĐ v/v phê duyệt kết quả đấu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hàng mục: Thi công xây dựng khối nhà hàng lễ tân, spa, biệt thự 1 tầng và khối nhà kỹ thuật
22	43/2015/QĐ-HĐQT	25/07/2015	QĐ v/v phê duyệt giá trị dự toán: Hàng mục: Mua xe Thaco 34 chỗ ngồi cho Trung tâm lễ hành Hội An
23	44/2015/QĐ-HĐQT	31/07/2015	Kế hoạch chào giá. Hàng mục: Mua xe Thaco 34 chỗ ngồi cho Trung tâm lễ hành Hội An
24	45/2015/QĐ-HĐQT	06/08/2015	Phê duyệt kết quả chào giá. Hàng mục: Mua xe Thaco 34 chỗ ngồi cho Trung tâm lễ hành Hội An
25	47/2015/QĐ-HĐQT	27/08/2015	Phê duyệt bổ sung vốn đầu tư giai đoạn I của dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh
26	48/2015/QĐ-HĐQT	29/08/2015	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hàng mục: Thi công xây dựng biệt thự 1 tầng
27	51/2015/QĐ-HĐQT	11/9/2015	QĐ v/v thống nhất quyền thế chấp toàn bộ tài sản hình thành trong tương lai của CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An là Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh
28	52/2015/QĐ-HĐQT	15/09/2015	QĐ v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hàng mục: thi công xây dựng biệt thự 1 tầng 3 phòng; 1 tầng 6 phòng; 2 tầng 3 phòng
29	53/2015/QĐ-HĐQT	16/09/2015	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hàng mục: thi công xây dựng biệt thự 1 tầng 3 phòng, 1 tầng 6 phòng, 2 tầng 3 phòng
30	55/2015/QĐ-HĐQT	20/10/2015	QĐ v/v phê duyệt kết quả đấu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hàng mục: Thi công xây dựng biệt thự 1 tầng 3 phòng, 1 tầng 6 phòng, 2 tầng 3 phòng
31	56/2015/QĐ-HĐQT	28/10/2015	Nghị quyết HĐQT Quý III/2015



32	57/2015/QĐ-HĐQT	31/10/2015	QĐ v/v phê duyệt thiết kế dự toán. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công lắp đặt hệ thống cửa Eurowindow khối nhà hàng, spa, biệt thự 1 tầng 2 phòng, 1 tầng 3 phòng, 1 tầng 6 phòng, 2 tầng 2 phòng và khối nhà kỹ thuật
33	58/2015/QĐ-HĐQT	31/10/2015	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công lắp đặt hệ thống cửa Eurowindow khối nhà hàng, spa, biệt thự 1 tầng 2 phòng, 1 tầng 3 phòng, 1 tầng 6 phòng, 2 tầng 3 phòng và khối nhà kỹ thuật
34	59/2015/QĐ-HĐQT	14/11/2015	Phê duyệt hình thức lựa chọn nhà thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam thanh. Hạng mục: Thi công lắp đặt các hệ thống đường ống - máy hút mùi tại khu bếp; Hệ thống thiết bị khu spa; hệ thống thiết bị xử lý nước thải và mua máy sấy cho khu giặt ủi
35	60/2015/QĐ-HĐQT	30/11/2015	QĐ v/v phê duyệt hình thức lựa chọn thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công lắp đặt hệ thống cửa gỗ nội thất; thi công lắp đặt hệ thống chốt sét; thi công lắp đặt hệ thống camera quan sát; thi công hệ thống mạng
36	61/2015/QĐ-HĐQT	02/12/2015	QĐ v/v phê duyệt kết quả đấu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: thi công lắp đặt hệ thống cửa gỗ nội thất; thi công lắp đặt hệ thống chốt sét; thi công lắp đặt hệ thống quan sát camera quan sát; thi công hệ thống mạng
37	62/2015/QĐ-HĐQT	03/12/2015	QĐ v/v phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng sân đường, tường rào, công trình phụ
38	63/2015/QĐ-HĐQT	04/12/2015	QĐ v/v phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Công trình: Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh. Hạng mục: Thi công xây dựng sân đường, tường rào công trình phụ.



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật tại Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty năm 2015, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2015 theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tham gia đóng góp ý kiến và đưa ra kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, nghị quyết tại các cuộc họp định kỳ.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên và Báo cáo tài chính tổng hợp.
- Kiểm tra quy trình và thủ tục quản lý đầu tư. Kiểm tra khối lượng, chất lượng, tiến độ và an toàn thi công tại hiện trường Dự án Khu nghỉ dưỡng Tam Thanh, Thành phố Tam Kỳ.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của Pháp luật.



Đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- **Kết quả giám sát Hội đồng quản trị:**
 - Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời các nhu cầu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm.
 - Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền, phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong năm Hội đồng quản trị đã phê duyệt và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty.
 - Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý, sau khi nghe Ban Điều hành báo cáo, phân tích, giải trình tình hình hoạt động và ý kiến thảo luận của các thành viên tham dự, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết đề thông qua kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án trọng quý và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể cho công tác của quý sau và các công tác trọng tâm khác đến hết năm.
- **Kết quả giám sát Ban Điều hành**
 - Năm 2015, nhằm thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra trong điều kiện nhiều khó khăn cả về khách quan lẫn chủ quan, Tổng Giám đốc cùng với Ban Điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực để điều hành hoạt động của Công ty, tuy nhiên các chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty đều không đạt kế hoạch.



◆ **Công tác đầu tư mua sắm TSCD, XDCB, sửa chữa lớn và Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh:**

- Về đầu tư mua sắm TSCD, XDCB, sửa chữa lớn:

Giá trị thực hiện 8.858 triệu đồng, đạt 86% kế hoạch năm, các công việc chưa thực hiện trong năm được chuyển sang 2016 tiếp tục thực hiện với tổng dự toán 687 triệu đồng.

Hồ sơ các hạng mục đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, về cơ bản đều đầy đủ các thủ tục pháp lý và tuân thủ các quy định tại Luật Đấu thầu và các quy định về quản lý đầu tư xây dựng. Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu, mở thầu, chấm thầu và triển khai thi công được thực hiện chặt chẽ và đúng quy định.

- Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh

Tất cả các hạng mục đều đã được thực hiện và bước sang giai đoạn hoàn thiện, phần đầu đưa vào khai thác dự án từ đầu tháng 4/2016. Các hạng mục tại dự án này được giám sát đầy đủ, đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ. Ở một số gói thầu của dự án này, Nhà thầu còn thiếu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

◆ **Công tác tài chính – kế toán và kiểm soát nội bộ**

- Công tác tài chính - kế toán và kiểm soát nội bộ tại Công ty luôn được chú trọng đúng mực và hoạt động có hiệu quả. Tình đồng thuận và chấp hành về cơ chế, chỉ tiêu được giao ở các bộ phận, đơn vị thành viên được thực hiện tốt. Hàng quý, bộ phận tài chính – kế toán tại Văn phòng Công ty thực hiện công tác kiểm tra và giám sát nội bộ tại tất cả các đơn vị thành viên. Việc thực hiện tốt công tác tài chính – kế toán đã giúp cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành nắm bắt kịp thời tình hình thực tế và hiệu quả hoạt động của từng đơn vị, có số liệu để phân tích hoạt động kinh doanh toàn Công ty. Công tác kiểm soát nội bộ đã giúp các đơn vị thành viên kịp thời phòng ngừa và khắc phục được những sai sót, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Riêng công tác kế toán tại Khách sạn ven sông Bàn Thạch cần được củng cố và kiên toàn để có thể đi vào hoạt động một cách nề nếp như các đơn vị thành viên khác.
- Phòng Tài chính – Kế toán Công ty đã thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đối với Công ty niêm yết trên sàn chứng khoán. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đầy đủ, rõ ràng theo chuẩn mực kế toán quy định.

◆ **Công tác lao động – tiền lương**

- Về lao động năm 2015, các đơn vị thành viên và Văn phòng Công ty không có biến động lớn. Cuối năm, Công ty đã thực hiện tuyển nhân sự cấp cao cho Khu du lịch Biển Hội An và Phó Giám đốc Khách sạn ven sông Bàn Thạch kiêm Chuyên viên Tư vấn quản lý.
Do doanh thu không đạt kế hoạch, trong khi một số chi phí về khấu hao, chi phí quản lý và chi phí gián tiếp tăng, vì vậy thu nhập của người lao động chưa được cải thiện.
- Các chế độ đối với người lao động về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động và các chế độ khác được Công ty bảo đảm theo quy định của Pháp luật và quy định của Công ty thông qua hợp đồng đối với người lao động của từng đơn vị thành viên.

◆ **Các công tác khác:**

Công ty đã tổ chức duy trì các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động xã hội, nhất là phong trào thi đua, sáng tạo trong lao động và sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến công việc, nâng cao năng suất và hiệu quả. Đồng thời, tổ chức các đợt học tập, sinh hoạt về chính trị, tư tưởng do cấp trên đề ra nhằm tăng sự đoàn kết, thống nhất trong người lao động. Ngoài ra, Công ty còn tích cực hướng ứng và tham gia đầy đủ các quỹ, các hoạt động nhân đạo, từ thiện do chính quyền phát động.

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BGD VÀ BKS

	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng công tác	Thù lao Lương	Thường	Tổng thu nhập
Hội đồng quản trị	Nguyễn Văn Ban	Chủ tịch	12	99.272.727	-	99.272.727
	Trần Văn Tân	Thành viên	9	49.636.364	-	49.636.364
	Vũ Hiến	Thành viên	12	66.181.818	-	66.181.818
	Lê Huy Khanh	Thành viên	9	49.636.364	-	49.636.364
	Lê Tiến Dũng	Thành viên	12	66.181.818	-	66.181.818
	Nguyễn Lưu Thủy	Thành viên	3	16.545.455	-	16.545.455
Ban kiểm soát	Lê Văn Dũng	Thành viên	3	16.545.455	-	16.545.455
	Trình Thị Kim Quy	Trưởng ban	9	50.142.857	-	50.142.857
	Nguyễn Tổng Sơn	Thành viên	12	44.571.429	-	44.571.429
	Trần Đình Phong	Thành viên	12	44.571.429	-	44.571.429
Ban điều hành	Hồ Thái Ba	Thành viên	3	16.714.285	-	16.714.285
	Lê Tiến Dũng	Tổng Giám đốc	12	660.000.000	-	660.000.000
	Nguyễn Văn Cư	Phó Tổng giám đốc	12	396.000.000	-	396.000.000
Giám đốc Chi nhánh	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Phó Tổng giám đốc - Kế toán trưởng	12	396.000.000	-	396.000.000
	Lê Thị Thu Thủy	GD KSHA	12	509.211.918	-	509.211.918
	Lê Thị Thanh Trâm	GD KDLB	12	384.000.000	-	384.000.000
	Nguyễn Trọng Tuấn	GD TTLH	12	279.885.845	-	279.885.845
	Trần Hàn	GD XN giặt	12	216.000.000	-	216.000.000
	Lê Huy Khang	GD KSBT + TV	5	325.000.000	-	325.000.000
Tổng cộng						3.686.097.764

(ĐVT: đồng)





Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/ cổ đông nội bộ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	
Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	300.354	3,76%	311.484	3,89%	Mua để tăng tỷ lệ sở hữu

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty đã tuân thủ nghiêm ngặt và thực hiện tốt việc Quản trị Công ty theo Quy chế nội bộ và quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán.





BÁO CÁO
TÀI CHÍNH





**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 02 Trưng Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Vo St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: ~~101~~2016/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 02 tháng 3 năm 2016, từ trang 07 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch – Dịch vụ Hội An tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0368-2013-008-1

Hoàng Thị Việt - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0374-2013-008-1

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		21.896.593.343	20.599.830.240
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.356.723.720	3.555.102.539
1. Tiền	111		3.356.723.720	3.555.102.539
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		13.988.455.331	12.903.470.690
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	10.414.920.826	10.061.117.847
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	2.814.956.531	913.527.185
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	943.535.314	2.113.782.998
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(184.957.340)	(184.957.340)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		3.379.462.117	3.495.871.645
1. Hàng tồn kho	141	V.6	3.379.462.117	3.495.871.645
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.171.952.175	645.385.366
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	1.171.952.175	645.385.366
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		123.751.180.900	132.333.149.138
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		605.248.000	605.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	605.248.000	605.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		91.172.332.078	99.214.061.170
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	82.279.343.817	92.088.378.897
<i>Nguyên giá</i>	222		194.466.964.741	191.924.346.294
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(112.187.620.924)	(99.835.967.397)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	8.892.988.261	7.125.682.273
<i>Nguyên giá</i>	228		9.694.311.724	9.019.955.092
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(801.323.463)	(1.894.272.819)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.10	5.912.408.382	4.288.403.311
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		5.912.408.382	4.288.403.311
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		26.061.192.440	28.225.684.657
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	26.061.192.440	28.225.684.657
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		145.647.774.243	152.932.979.378

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		36.385.604.539	43.371.938.998
I. Nợ ngắn hạn	310		34.453.247.739	43.309.938.998
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	6.123.949.614	10.174.159.754
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.580.635.234	515.453.909
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	6.475.609.561	7.516.046.384
4. Phải trả người lao động	314		8.925.139.645	7.326.521.369
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	30.351.469	35.437.325
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15a	1.410.484.003	462.678.006
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	9.025.417.770	16.366.166.101
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	881.660.443	913.476.150
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.932.356.800	62.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.15b	52.000.000	62.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	1.880.356.800	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		109.262.169.704	109.561.040.380
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	109.262.169.704	109.561.040.380
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		80.000.000.000	80.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		80.000.000.000	80.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(630.000)	(630.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		19.718.008.069	18.956.567.069
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		9.544.791.635	10.605.103.311
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		91.821.995	10.605.103.311
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		9.452.969.640	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		145.647.774.243	152.932.979.378

Lập, ngày 02 tháng 3 năm 2016

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Quanh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Ngọc Lan

Tổng Giám đốc



Lê Tiến Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	164.592.137.326	161.331.440.484
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		164.592.137.326	161.331.440.484
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	128.679.492.912	124.054.701.725
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		35.912.644.414	37.276.738.759
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	201.643.693	118.894.958
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.248.099.927	777.114.605
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.190.871.252	759.767.059
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	8.627.939.357	4.251.019.669
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	14.666.544.173	8.709.432.944
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		11.571.704.650	23.658.066.499
12. Thu nhập khác	31	VI.7	878.127.031	689.715.897
13. Chi phí khác	32	VI.8	94.805.826	312.127.799
14. Lợi nhuận khác	40		783.321.205	377.588.098
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.355.025.855	24.035.654.597
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		2.902.056.215	5.519.504.374
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>9.452.969.640</u>	<u>18.516.150.223</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>1.099</u>	<u>2.036</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	<u>1.099</u>	<u>2.036</u>

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Quanh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Ngọc Lan

Lập, ngày 02 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Lê Tiến Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	12.355.025.855	24.035.654.597
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02 V.8, V.9	16.697.641.619	14.109.712.068
- Các khoản dự phòng	03	-	(186.895.500)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04 VI.3	(2.516.614)	(2.931.907)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(686.499.396)	102.072.025
- Chi phí lãi vay	06 VI.4	1.190.871.252	759.767.059
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	29.554.522.716	38.817.378.342
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(1.084.984.641)	187.184.843
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	116.409.528	(2.052.936.945)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(562.455.484)	1.962.771.426
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	10.704.064.712	(21.849.500.969)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.195.957.108)	(724.329.734)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15 V.13	(3.818.642.096)	(5.481.930.198)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	(1.555.581.481)	825.281.781
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(2.358.368.847)	(3.799.317.820)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	29.799.007.299	7.884.600.726
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(19.387.622.050)	(9.235.826.486)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	728.064.544	345.454.546
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	-	97.303.630
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(18.659.557.506)	(8.793.068.310)

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16	51.453.250.965	134.742.681.037
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16	(56.913.642.496)	(122.272.083.380)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.18	(5.879.953.695)	(15.005.863.772)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		(11.340.345.226)	(2.535.266.115)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(200.895.433)	(3.443.733.699)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	3.555.102.539	6.999.214.911
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		2.516.614	(378.673)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	3.356.723.720	3.555.102.539

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Quanh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Ngọc Lan

Lập, ngày 02 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Lê Tiến Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hội An (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Kinh doanh dịch vụ khách sạn;
- Dịch vụ ăn uống;
- Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế;
- Dịch vụ bán vé máy bay;
- Dịch vụ giặt là.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong kỳ có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Ngày 14 tháng 7 năm 2015, Công ty thực hiện ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Văn phòng tinh úy Quảng nam về việc khai thác Nhà khách tỉnh Quảng Nam (Khách sạn ven Sông Bàn Thạch) thuộc quyền quản lý của tinh úy Quảng Nam. Theo đó, Văn phòng tinh úy Quảng Nam ủy quyền cho Công ty quản lý, khai thác, kinh doanh Nhà Khách hoạt động dưới hình thức chi nhánh và thực hiện phân chia theo kết quả theo mức cố định quy định trong hợp đồng.

6. Cấu trúc của Công ty

Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An - Khách sạn Hội An	Số 10 Trần Hưng Đạo - TP. Hội An - Tỉnh Quảng Nam
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An - Khu du lịch biển Hội An	Số 01 Cửa Đại - TP. Hội An - Tỉnh Quảng Nam
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An - Trung tâm Lữ hành Hội An	Số 10 Trần Hưng Đạo TP. Hội An, Tỉnh Quảng Nam
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An - Xí nghiệp giặt Hội An	Số 99A Cửa Đại - TP. Hội An - Tỉnh Quảng Nam
Chi nhánh Công ty CP Du lịch- Dịch vụ Hội an-Khách sạn ven sông Bàn Thạch	Số 10 Bạch Đằng- TP. Tam Kỳ- Tỉnh Quảng Nam
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An (tỉnh Quảng Nam)	Tầng 04 - Toà nhà Lâm Giang 167-173 Trần Hưng Đạo - Quận 1- TP Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An	Tầng 5, số 559 Kim Mã - Quận Ba Đình - TP. Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Như trình bày tại thuyết minh số III.1, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Các quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này không có ảnh hưởng trọng yếu đến các số liệu của Công ty và Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 do vậy các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán Công ty có 612 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 531 nhân viên), Số lượng nhân viên tăng là do thành lập Chi nhánh mới.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Thông tư này và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ kế toán được qui đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Nếu hợp đồng không qui định tỷ giá thanh toán:
 - Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
 - Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
 - Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
 - Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc nguyên vật liệu, hàng hóa được xác định bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 30
Máy móc và thiết bị	03 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ....

Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất; được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất (50 năm), quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

Chương trình phần mềm

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 - 5 năm.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

12. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa, được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và qui định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

19. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm có tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác và các công cụ tài chính phái sinh.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	386.966.003	497.163.856
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.950.065.818	2.810.132.363
Tiền đang chuyển	19.691.899	247.806.320
Cộng	<u>3.356.723.720</u>	<u>3.555.102.539</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>		
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>10.414.920.826</i>	<i>10.061.117.847</i>
Công ty TNHH MTV Du lịch Trâu Việt Nam	817.620.752	1.221.359.044
Chi nhánh Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Sài Gòn Tourist tại Đà Nẵng	443.915.020	1.051.381.736
Các khách hàng khác	9.153.385.054	7.788.377.067
Cộng	<u>10.414.920.826</u>	<u>10.061.117.847</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>		
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	2.814.956.531	913.527.185
Sở tài chính Quảng Nam	804.000.000	
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Xuất nhập khẩu Gia Hưng	280.842.000	
Chi nhánh Công ty Cổ phần Eurowindow tại Đà Nẵng	380.254.847	
Công ty TNHH Smile Solution	262.800.000	265.590.000
Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ Kim Châu	480.167.000	
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Vải và Nội Thất An Phú Gia		352.920.425
Các nhà cung cấp khác	606.892.684	295.016.760
Cộng	2.814.956.531	913.527.185

4. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác**4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>				
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	943.535.314		2.113.782.998	
Chỉ cục thi hành án dân sự Thành phố Hội An			1.575.642.740	
Thu đại lý vé máy bay	559.403.465		521.446.167	
Phải thu các khoản trợ cấp từ cơ quan BHXH	117.476.350			
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	266.655.499		16.694.091	
Cộng	943.535.314		2.113.782.998	

4b. Phải thu dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>				
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	605.248.000		605.000.000	
Ký quỹ tại ngân hàng Công thương Việt Nam	500.000.000		500.000.000	
Ký quỹ, đặt cọc khác	105.248.000		105.000.000	
Cộng	605.248.000		605.000.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**5. Nợ xấu**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn (tháng)	Giá gốc	Thời gian quá hạn (tháng)	Giá gốc
<i>Các bên liên quan</i>				
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Công ty TNHH Tân Đông An		192.160.340		192.160.340
<i>Phải thu tiền cung cấp dịch vụ giặt là</i>	3	97.956.000	3	97.956.000
Công ty Cổ phần Đất Mỹ Kế				
<i>Phải thu tiền cung cấp dịch vụ phòng khách sạn</i>	3	70.194.340	3	70.194.340
Công ty TNHH Chia Khóa Việt				
<i>Phải thu tiền cung cấp dịch vụ du lịch</i>	2	24.010.000	2	24.010.000
Cộng		192.160.340		192.160.340

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Nợ phải thu ngắn hạn
Số đầu năm	(184.957.340)
Số cuối năm	(184.957.340)

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	1.007.451.113		369.837.606	
Công cụ, dụng cụ	1.648.127.565		2.689.847.948	
Hàng hóa	723.883.439		436.186.091	
Cộng	3.379.462.117		3.495.871.645	

7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn**7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ dụng cụ	262.176.316	343.524.920
Chi phí sửa chữa	42.876.608	17.217.751
Chi phí bảo hiểm	132.146.401	123.293.806
Chi phí thuê mặt bằng		6.026.667
Chi phí tư vấn	677.297.500	
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	57.455.350	155.322.222
Cộng	1.171.952.175	645.385.366

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí Công cụ dụng cụ	11.105.060.328	11.109.464.796
Chi phí bảo trì, sửa chữa	13.554.550.998	15.327.147.574
Chi phí thuê mặt bằng	247.666.665	111.666.667
Phí bảo hành phần mềm	7.977.778	172.655.620
Các chi phí trả trước dài hạn khác	1.145.936.671	1.504.750.000
Cộng	26.061.192.440	28.225.684.657

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	123.962.630.529	40.660.235.598	23.904.409.366	3.397.070.801	191.924.346.294
Mua trong năm	37.600.000		1.564.312.091	1.038.338.500	2.640.250.591
XDCB hoàn thành	2.645.072.406	955.445.818		506.341.500	4.106.859.724
Thanh lý, nhượng bán		(452.207.140)	(3.752.284.728)		(4.204.491.868)
Số cuối năm	126.645.302.935	41.163.474.276	21.716.436.729	4.941.750.801	194.466.964.741
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	8.492.977.694	15.242.965.830	3.512.754.889	592.170.115	27.840.868.528
Chờ thanh lý					
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	63.076.164.814	21.502.414.642	13.874.011.824	1.383.376.117	99.835.967.397
Khấu hao trong năm	7.641.131.591	5.492.366.407	2.501.412.573	913.003.006	16.547.913.577
Thanh lý, nhượng bán		(452.207.140)	(3.744.052.910)		(4.196.260.050)
Số cuối năm	70.717.296.405	26.542.573.909	12.631.371.487	2.296.379.123	112.187.620.924
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	60.886.465.715	19.157.820.956	10.030.397.542	2.013.694.684	92.088.378.897
Số cuối năm	55.928.006.530	14.620.900.367	9.085.065.242	2.645.371.678	82.279.343.817
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng					
Đang chờ thanh lý					

9. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	7.363.944.364	1.656.010.728	9.019.955.092
XDCB hoàn thành		1.950.367.360	1.950.367.360
Thanh lý, nhượng bán		(1.276.010.728)	(1.276.010.728)
Số cuối năm	7.363.944.364	2.330.367.360	9.694.311.724
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng		380.000.000	380.000.000
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	331.039.867	1.563.232.952	1.894.272.819
Khấu hao trong năm	90.283.596	59.444.446	149.728.042
Thanh lý, nhượng bán		(1.242.677.398)	(1.242.677.398)
Số cuối năm	421.323.463	380.000.000	801.323.463
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	7.032.904.497	92.777.776	7.125.682.273
Số cuối năm	6.942.620.901	1.950.367.360	8.892.988.261
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng			
Đang chờ thanh lý			

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang					
<i>Cải tạo các hạng mục tại Khu Du lịch biển</i>	29.150.909	6.022.955.092	(2.216.499.057)	(1.104.893.510)	2.730.713.434
<i>Cải tạo các hạng mục tại Khách sạn Hội An</i>	3.519.950.359	5.624.598.057	(1.384.019.167)	(7.760.529.249)	
<i>Cải tạo các hạng mục tại Trung tâm Lễ hành</i>		161.116.545		(161.116.545)	
<i>Dự án Khu nghỉ dưỡng Tam Thanh</i>	77.272.726	2.619.901.477			2.697.174.203
<i>Dự án thay đổi phần mềm quản lý Smile</i>	662.029.317	2.237.814.181	(2.456.708.860)	(39.600.000)	403.534.638
<i>Dự án quản lý nhà khách Tỉnh Quảng Nam</i>		80.986.107			80.986.107
Cộng	4.288.403.311	16.747.371.459	(6.057.227.084)	(9.066.139.304)	5.912.408.382

Công ty đã thể chấp công trình xây dựng dở dang với giá trị theo sổ sách tại ngày kết thúc năm tài chính là 2.697.174.203 VND (số đầu năm là 77.272.726 VND) để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Công thương.

Tổng chi phí đi vay được vốn hóa vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong năm là 78.725.578 VND (năm trước là 0 VND).

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	6.123.949.614	10.174.159.754
Công ty Cổ Phần Đ.H.C	467.385.630	1.751.052.838
Công ty Cổ Phần Đăng Hải		716.176.929
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Vải và Nội Thất An Phú Gia	514.169.370	
Công ty TNHH Hàn Việt		964.173.588
Các nhà cung cấp khác	5.142.394.614	6.742.756.399
Cộng	6.123.949.614	10.174.159.754

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Trả trước của khách hàng về kinh doanh khách sạn và Lễ hành.

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	627.352.611	10.157.805.209	10.169.413.809	615.744.011
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		131.000	131.000	
Thuế tiêu thụ đặc biệt	49.801.924	495.515.246	507.653.338	37.663.832
Thuế xuất, nhập khẩu		302.000	302.000	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.136.056.430	2.902.056.215	3.818.642.096	219.470.549
Thuế thu nhập cá nhân	128.655.419	436.707.637	536.811.887	28.551.169
Thuế nhà đất		248.727.100	248.727.100	

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Tiền thuê đất		3.177.342.893	3.177.342.893	
Các loại thuế khác		693.736.469	693.736.469	
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	5.574.180.000			5.574.180.000
Cộng	7.516.046.384	18.112.323.769	19.152.760.592	6.475.609.561

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho dịch vụ thực hiện ở nước ngoài là 0%, hàng hóa và dịch vụ tiêu thụ trong nước là 10%.

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.355.025.855	24.035.654.597
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	460.749.366	1.053.001.649
- Các khoản điều chỉnh tăng	463.265.980	1.055.933.556
<i>Thu lao Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành</i>	<i>431.757.576</i>	<i>839.062.851</i>
<i>Các khoản chi phí không hợp lệ</i>	<i>28.576.497</i>	<i>191.897.700</i>
<i>Chênh lệch tỷ giá cuối năm trước</i>	<i>2.931.907</i>	<i>24.973.005</i>
- Các khoản điều chỉnh giảm	2.516.614	2.931.907
<i>Lãi chênh lệch tỷ giá cuối năm</i>	<i>2.516.614</i>	<i>2.931.907</i>
Thu nhập chịu thuế	12.815.775.221	25.088.656.246
Thu nhập được miễn thuế		
Lỗ các năm trước được chuyển		
Thu nhập tính thuế	12.815.775.221	25.088.656.246
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	2.819.470.549	5.519.504.374
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm		
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.819.470.549	5.519.504.374
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	82.585.666	
Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	2.902.056.215	5.519.504.374

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tiền thuế đất

Công ty phải nộp tiền thuế đất đối với diện tích như sau:

<i>Địa điểm</i>	<i>Diện tích</i>	<i>Đơn giá</i>
Số 10 đường Trần Hưng Đạo, phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	16.340,5 m ²	136.500 VND/m ²
Đường Cửa Đại, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	4.767 m ²	78.540 VND/m ²
Đường Âu Cơ, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	14.300,6 m ²	35.420 VND/m ²

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

Là chi phí lãi vay phải trả.

15. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác**15a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	1.410.484.003	462.678.006
Kinh phí công đoàn	107.547.170	
Thuế thu nhập cá nhân thu hộ	358.727.584	250.178.676
Phải trả trợ cấp BHXH cho CBCNV	29.689.860	
Ngân hàng chuyển trả do sai thông tin tài khoản	738.687.190	
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	175.832.199	212.499.330
Cộng	1.410.484.003	462.678.006

15b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	52.000.000	62.000.000
Nhận ký quỹ, ký cược	52.000.000	62.000.000
Cộng	52.000.000	62.000.000

16. Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn/dài hạn**16a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn phải trả các bên liên quan</i>		
<i>Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	9.025.417.770	16.366.166.101
Vay ngắn hạn ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam ⁽¹⁾	9.025.417.770	7.830.262.212
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam ⁽²⁾		8.535.903.889
Cộng	9.025.417.770	16.366.166.101

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam bao gồm 3 hợp đồng:
- Hợp đồng tín dụng số 15/2015 - HĐTD/NHCT 484 - DL DV HOIAN ngày 04/6/2015 để bổ sung chi phí dự án đầu tư mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản năm 2015, hạn mức 6,8 tỷ, lãi suất thả nổi, thời hạn vay 12 tháng.
 - Hợp đồng tín dụng 16/2014 - HĐTD/NHCT484 - CTY CP DL DV HỘI AN ngày 08/10/2014 để thanh toán các chi phí đầu tư nâng cấp sửa chữa khách sạn Hội An, xây mới khu nhà ăn nhân viên, mua sắm thiết bị cho khách sạn và các đơn vị thành viên, hạn mức 7 tỷ, lãi suất thả nổi, thời hạn vay 12 tháng, cuối năm đã hết số dư.
 - Hợp đồng tín dụng số 26/2014 - HĐDHHM/NHCT484 - CTY CP DL DV HỘI AN để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh khách sạn, lữ hành và các dịch vụ khác, hạn mức 15 tỷ, lãi suất thả nổi, thời hạn vay 4 tháng.
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam để vay vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn mức 10 tỷ, lãi suất thả nổi, thời hạn vay 06 tháng.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng				
Vay ngắn hạn ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	7.830.262.212	29.062.260.794	27.867.105.236	9.025.417.770
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	8.535.903.889	20.510.633.371	29.046.537.260	
Cộng	16.366.166.101	49.572.894.165	56.913.642.496	9.025.417.770

16b. Vay dài hạn

Khoản vay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương theo hợp đồng tín dụng số 15/2015-HĐTĐA/NHCT 484 - Cty Hội an ngày 05/08/2015, mục đích khoản vay sử dụng cho dự án đầu tư khu du lịch nghỉ mát Tam Thanh - Thành phố Tam Kỳ, hạn mức tín dụng 10.000.000.000 VND, thời hạn vay là 120 tháng kể từ lần giải ngân đầu tiên. Tài sản đảm bảo là tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai, toàn bộ công trình xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng Tam Thanh (không bao gồm quyền sử dụng đất).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống		
Trên 1 năm đến 5 năm	1.880.356.800	
Trên 5 năm		
Cộng	1.880.356.800	

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm		
Số tiền vay phát sinh	1.880.356.800	
Số tiền vay đã trả		
Số cuối năm	1.880.356.800	

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	Tăng do			Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
	Số đầu năm	trích lập từ lợi nhuận	Tăng khác		
Quỹ khen thưởng	12.647.905	890.643.696		(914.861.847)	(36.866.056)
Quỹ phúc lợi	926.124.055	1.335.965.544	38.695.900	(1.382.259.000)	918.526.499
Cộng	913.476.150	2.226.609.240	38.695.900	(2.297.120.847)	881.660.443

18. Vốn chủ sở hữu**18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	80.000.000.000	(630.000)	16.275.492.667	11.112.614.937	107.387.477.604
Lợi nhuận trong năm trước				18.516.150.223	18.516.150.223
Trích lập các quỹ			2.681.074.402	(4.127.779.155)	(1.446.704.753)
Chia cổ tức, lợi nhuận				(14.895.882.694)	(14.895.882.694)
Số dư cuối năm trước	80.000.000.000	(630.000)	18.956.567.069	10.605.103.311	109.561.040.380
Số dư đầu năm nay	80.000.000.000	(630.000)	18.956.567.069	10.605.103.311	109.561.040.380
Lợi nhuận năm nay				9.452.969.640	9.452.969.640
Trích lập các quỹ			2.406.718.381	(4.633.327.621)	(2.226.609.240)
Sử dụng quỹ			(1.645.277.381)		(1.645.277.381)
Chia cổ tức, lợi nhuận				(5.879.953.695)	(5.879.953.695)
Số dư cuối năm nay	80.000.000.000	(630.000)	19.718.008.069	9.544.791.635	109.262.169.704

18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn đầu tư của Nhà nước	45.202.380.000	45.202.380.000
Vốn góp của các cổ đông khác	34.797.620.000	34.797.620.000
Cộng	80.000.000.000	80.000.000.000

18c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.000.000	8.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	7.999.937	7.999.937
- Cổ phiếu phổ thông	7.999.937	7.999.937
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại	63	63
- Cổ phiếu phổ thông	63	63
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.999.937	7.999.937
- Cổ phiếu phổ thông	7.999.937	7.999.937
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**18d. Phân phối lợi nhuận**

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 số 16/2015/NQ-DHĐCĐ ngày 11 tháng 3 năm 2015 như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông (*)	13.879.890.695
• Trích quỹ đầu tư phát triển	2.406.718.381
• Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	2.226.609.240

(*) Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 11 tháng 3 năm 2015 của Công ty đã quyết định chia cổ tức năm 2014 cho các cổ đông với mức 1.735 VND/cổ phiếu. Trong đó tạm ứng cổ tức đợt 1 trong năm 2014 là 1.000 VND/ cổ phiếu tương đương 7.999.937.000 VND; chỉ trả cổ tức đợt 2 trong quý II năm 2015 là 735 VND/ cổ phiếu, tương đương 5.879.953.695 VND.

19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán*Ngoại tệ các loại*

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	16.256,54	22.559,62
Euro (EUR)	60,00	370,00
Dollar Úc (AUD)	550,00	1.310,00
Bảng Anh (£)	150,00	20,00
Yên (JPY)	15.000,00	20.000,00

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu dịch vụ Khách sạn	80.597.282.437	85.811.201.001
Doanh thu dịch vụ nhà hàng	41.638.911.183	38.422.301.540
Doanh thu dịch vụ lữ hành du lịch	29.406.735.684	25.725.555.922
Doanh thu giặt là	8.873.358.475	8.879.919.853
Doanh thu Spa	1.964.176.878	1.701.415.255
Doanh thu khác	2.111.672.669	791.046.913
Cộng	<u>164.592.137.326</u>	<u>161.331.440.484</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn dịch vụ Nhà hàng, khách sạn	94.116.421.436	90.895.899.555
Giá vốn dịch vụ lữ hành du lịch	25.393.543.674	25.000.554.871
Giá vốn giặt là	7.558.625.538	7.569.674.886
Giá vốn Spa	1.468.798.202	351.606.730
Giá vốn khác	142.104.062	236.965.683
Cộng	<u>128.679.492.912</u>	<u>124.054.701.725</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	33.885.028	96.603.630
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	165.242.051	19.359.421
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	2.516.614	2.931.907
Cộng	<u>201.643.693</u>	<u>118.894.958</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	1.190.871.252	759.767.059
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	57.228.675	17.347.546
Cộng	<u>1.248.099.927</u>	<u>777.114.605</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.840.126.649	1.631.576.320
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	338.656.156	53.586.056
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.431.452.306	350.012.960
Các chi phí khác	3.017.704.246	2.215.844.333
Cộng	<u>8.627.939.357</u>	<u>4.251.019.669</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	8.869.074.666	4.963.841.782
Chi phí đồ dùng văn phòng	681.292.273	113.439.905
Chi phí khấu hao tài sản cố định	590.893.235	330.733.200
Phí lệ phí phải nộp nhà nước		9.500.000
Chi phí dự phòng		(186.895.500)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.138.129.296	1.072.416.361
Các chi phí khác	387.154.703	2.406.397.196
Cộng	<u>14.666.544.173</u>	<u>8.709.432.944</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	686.499.396	
Lãi thanh lý công cụ dụng cụ, hàng hóa	164.638.877	645.421.689
Xử lý công nợ nhỏ lẻ	12.811.485	17.942.607
Các khoản khác	14.177.273	26.351.601
Cộng	<u>878.127.031</u>	<u>689.715.897</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		198.675.655
Xử lý công nợ nhỏ lẻ	9.507.080	11.209.316
Hàng hóa hết hạn sử dụng	50.211.522	
Các khoản khác	35.087.224	102.242.828
Cộng	<u>94.805.826</u>	<u>312.127.799</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

9. Lãi trên cổ phiếu

9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.452.969.640	18.516.150.223
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(661.707.875)	(2.226.609.240)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông		
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	8.791.261.765	16.289.540.983
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	7.999.937	7.999.937
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.099	2.036

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 2.315 VND xuống còn 2.036 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính tổng hợp này.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	22.095.813.378	14.708.620.297
Chi phí nhân công	49.995.157.538	42.541.479.442
Chi phí khấu hao tài sản cố định	16.697.641.619	14.109.712.968
Chi phí dịch vụ mua ngoài	28.238.512.415	19.104.846.850
Chi phí khác	34.946.851.492	41.383.763.175
Cộng	151.973.976.442	131.848.422.732

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương, tiền thưởng và các khoản phụ cấp	2.736.350.034	2.920.458.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu tư I.P.A	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Chứng khoán VN Direct	Cổ đông lớn

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác ngoài Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam. Giao dịch phát sinh trong năm với Văn Phòng Tỉnh ủy Quảng Nam chỉ có giao dịch về thuê Nhà khách tỉnh Quảng Nam theo hợp đồng hợp tác kinh doanh. Theo đó thời gian thuê từ năm 2015 đến 2035, năm 2015 Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hội An chưa phải thanh toán phí cho năm 2015.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực A: Kinh doanh nhà hàng, khách sạn.
- Lĩnh vực B: Kinh doanh dịch vụ lữ hành.
- Lĩnh vực C: Kinh doanh dịch vụ giặt là và dịch vụ khác.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	<u>Nhà hàng, khách sạn</u>	<u>Lữ hành</u>	<u>Các lĩnh vực khác</u>	<u>Các khoản loại trừ</u>	<u>Cộng</u>
Năm nay					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	128.420.882.333	30.144.094.282	10.991.575.676		169.556.552.291
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				(4.964.414.965)	(4.964.414.965)
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	128.420.882.333	30.144.094.282	10.991.575.676	(4.964.414.965)	164.592.137.326
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	21.656.711.113	4.329.863.831	10.849.471.614	(923.402.144)	35.912.644.414
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					(23.294.483.530)
Lợi nhuận từ hoạt động					12.618.160.884

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Nhà hàng, khách sạn	Lữ hành	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
kinh doanh					
Doanh thu hoạt động tài chính	152.700.105	18.488.848	30.454.740		201.643.693
Chi phí tài chính	(56.820.750)		(1.191.279.177)		(1.248.099.927)
Thu nhập khác	184.397.770	8.041.350	715.967.419	(30.279.508)	878.127.031
Chi phí khác	(35.755.413)	(39.334.156)	(49.995.765)	30.279.508	(94.805.826)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					(2.902.056.215)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp					9.452.969.640
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	28.302.702.471	2.186.162.454	5.552.164.587		36.041.029.512
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	29.207.213.302	2.267.572.307	2.089.266.611		33.564.052.220
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)					
Năm trước					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	131.047.855.551	26.649.030.287	21.782.545.806	(18.147.991.160)	161.331.440.484
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận					
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.047.855.551	26.649.030.287	21.782.545.806	(18.147.991.160)	161.331.440.484
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	24.131.621.422	1.224.804.331	11.920.313.006		37.276.738.759
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					(12.960.452.613)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh					24.316.286.146
Doanh thu hoạt động tài chính	15.152.802	16.980.253	86.761.903		118.894.958
Chi phí tài chính	(13.806.676)		(763.307.929)		(777.114.605)
Thu nhập khác	648.637.080	15.236.377	755.517.915	(729.675.475)	689.715.897
Chi phí khác	(221.387.895)	(79.564.178)	(740.851.201)	729.675.475	(312.127.799)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					(5.519.504.374)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Nhà hàng, khách sạn	Lữ hành	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>					18.516.150.223
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>	40.385.479.218	1.230.974.273	4.133.825.334		45.750.278.825
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	11.464.824.266	1.262.674.913	1.382.212.889		14.109.712.068
<i>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</i>					

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Nhà hàng, khách sạn	Lữ hành	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	112.899.956.902	12.500.769.244	9.003.175.314		134.403.901.460
Tài sản phân bổ cho bộ phận					
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					11.243.872.783
Tổng tài sản	112.899.956.902	12.500.769.244	9.003.175.314		145.647.774.243
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	10.221.500.356	1.256.775.384	1.191.561.030		12.669.836.770
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận					
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận					23.715.767.769
Tổng nợ phải trả	10.221.500.356	1.256.775.384	1.191.561.030		36.383.604.539
Số đầu năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	99.835.505.403	11.190.901.740	41.906.572.235		152.932.979.378
Tài sản phân bổ cho bộ phận					
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					
Tổng tài sản	99.835.505.403	11.190.901.740	41.906.572.235		152.932.979.378
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	3.467.866.718	811.226.335	39.092.845.945		43.371.938.998
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận					
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận					
Tổng nợ phải trả	3.467.866.718	811.226.335	39.092.845.945		43.371.938.998

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**3. Số liệu so sánh****3a. Áp dụng chế độ kế toán mới**

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh theo quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này.

3b. Ảnh hưởng của việc áp dụng chế độ kế toán mới

Ảnh hưởng của việc áp dụng chế độ kế toán mới đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính tổng hợp như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
Bảng cân đối kế toán tổng hợp					
Phải thu dài hạn khác	216		605.000.000	605.000.000	(i)
Tài sản dài hạn khác	268	605.000.000	(605.000.000)		(ii)
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp					
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	161.810.334.041	(478.893.557)	161.331.440.484	(iii)
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	(478.893.557)	478.893.557		(iv)
Thu nhập khác	31	1.035.170.443	(345.454.546)	689.715.897	(v)
Chi phí khác	32	(657.582.345)	345.454.546	(312.127.799)	(vi)

(i) Phải thu dài hạn khác

Tăng do điều chỉnh khoản đặt cọc từ chỉ tiêu "Tài sản dài hạn khác" sang chỉ tiêu "Phải thu dài hạn khác".

(ii) Tài sản dài hạn khác

Giảm do điều chỉnh khoản đặt cọc từ chỉ tiêu "Tài sản dài hạn khác" sang chỉ tiêu "Phải thu dài hạn khác".

(iii) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Giảm do phân loại khoản thuế tiêu thụ đặc biệt từ chỉ tiêu "các khoản giảm trừ doanh thu" sang chỉ tiêu "Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ".

(iv) Các khoản giảm trừ doanh thu

Giảm do phân loại khoản thuế tiêu thụ đặc biệt từ chỉ tiêu "các khoản giảm trừ doanh thu" sang chỉ tiêu "Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ".

(v) Thu nhập khác

Giảm do điều chỉnh bù trừ lãi/lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định tại các chỉ tiêu "Thu nhập khác" và "Chi phí khác".

(vi) Chi phí khác

Giảm do điều chỉnh bù trừ lãi/lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định tại các chỉ tiêu "Thu nhập khác" và "Chi phí khác".

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

4. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

4a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành qui chế bán hàng với các qui định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ qui chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hoặc chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng không bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.356.723.720				3.356.723.720
Phải thu khách hàng	10.222.760.486			192.160.340	10.414.920.826
Các khoản phải thu khác	1.431.306.964				1.431.306.964
Cộng	15.010.791.170			192.160.340	15.202.951.510
Số đầu năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.555.102.539				3.555.102.539
Phải thu khách hàng	9.868.957.507			192.160.340	10.061.117.847
Các khoản phải thu khác	2.718.782.998				2.718.782.998
Cộng	16.142.843.044			192.160.340	16.335.003.384

4b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần ngoại tệ có giá trị nhỏ.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty liên quan đến các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Công ty chỉ có các khoản vay với lãi suất thả nổi tại ngày kết thúc năm tài chính là 10.905.774.570 VND (số đầu năm là 16.366.166.101 VND).

Tại ngày kết thúc năm tài chính, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất các khoản vay VND có lãi suất thả nổi tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Công ty sẽ giảm/tăng 140.796.517 VND (năm trước giảm/tăng 255.312.191 VND).

Rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

4d. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 01 tháng 01 năm 2015 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.

5. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

Giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.356.723.720		3.555.102.539	
Phải thu khách hàng	10.414.920.826	(184.957.340)	10.061.117.847	(184.957.340)
Các khoản phải thu khác	1.431.306.964		2.718.782.998	
Cộng	15.202.951.510	(184.957.340)	16.335.003.384	(184.957.340)

Nợ phải trả tài chính

Giá trị ghi sổ của nợ phải trả tài chính như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Vay và nợ	10.905.774.570
Phải trả người bán	6.123.949.614	10.174.159.754
Các khoản phải trả khác	996.870.858	309.936.655
Cộng	18.026.595.042	26.850.262.510

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HỘI AN

Địa chỉ: Số 10, Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính do Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể.

Hội An, ngày 02 tháng 3 năm 2016

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Quanh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Ngọc Lan



Lê Tiên Dũng



XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TP. Hội An, ngày 23 tháng 03 năm 2016

Tổng Giám đốc

Lê Tiến Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – DỊCH VỤ HỘI AN

Trụ sở chính: 10 Trần Hưng Đạo – TP Hội An – Quảng Nam

Điện thoại: (510) 391 0885

Fax: (510) 391 1099

Website: www.hoiantourism.com

Email: info@hoiantourism.com